



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2842 /TH-TCHC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 06 năm 2020

V/v Công bố thông tin kết quả
họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2020

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

I. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA

- Trụ sở chính: 2015 Trần Thủ Độ, Phường Phú Thạnh, quận Tân Phú
- Địa chỉ liên hệ: 95 Phạm Hữu Chí, phường 12, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (08) 38 558 563 Fax: (08) 39 557 977

II. Người thực hiện công bố thông tin:

- Người thực hiện công bố thông tin: **Trần Thị Ngọc Luyến** - CT.HĐQT.
- Địa chỉ: Tổ 13 Ấp Phú Mỹ, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi, Tp.HCM

III. Loại thông tin công bố:

24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

IV. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa (Công ty) công bố thông tin về kết quả họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 như sau:

- Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa diễn ra vào lúc 08 giờ 30 phút, thứ ba, ngày 16/06/2020 tại Hội trường địa điểm kinh doanh Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa, Số 95 Phạm Hữu Chí, Phường 12, quận 5, TP.HCM.

- Tham dự Đại hội có 71 cổ đông trên tổng số 200 cổ đông và đại diện được mời tham dự. Tổng số cổ phần của cổ đông tham dự là 4.960.441 cổ phần, chiếm 99,25% tổng số cổ phần của cổ đông được mời tham dự Đại hội.

1. Đại hội thông qua các vấn đề sau:

1.1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và tổng kết nhiệm kỳ 2014-2019

1.2. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty CP Cấp nước Tân Hòa năm 2019



1.3. Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

1.4. Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2019 (đã kiểm toán)

1.5. Chỉ tiêu kế hoạch Sản xuất – kinh doanh, kế hoạch tài chính năm 2020

1.6. Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019

1.7. Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020

1.8. Báo cáo thực hiện chi ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch ngân sách hoạt động Ban kiểm soát năm 2020

1.9. Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) năm 2019; kế hoạch thù lao năm 2020; Báo cáo tiền lương người quản lý năm 2019, Kế hoạch quỹ lương người quản lý năm 2020.

1.10. Thông qua việc ký các Hợp đồng giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn

1.11. Miễn nhiệm tư cách Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Phạm Anh Tài từ ngày 01/03/2020

1.12. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019 như sau:

❖ **Đối với Thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:**

- Bà Trần Thị Ngọc Luyên
- Bà Trần Thị Cẩm Vân
- Ông Nguyễn Thanh Sử
- Bà Nguyễn Thị Kiều Nguyệt
- Ông Lê Minh Châu

❖ **Đối với Thành viên Ban kiểm soát bao gồm:**

- Ông Vũ Khánh Trùng Dương
- Bà Trần Thị Thanh Tâm
- Bà Trần Thị Châu Giang

1.13. Bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014 – 2019 đối với:

- ♦ Bà Trần Thị Ngọc Luyên – thành viên Hội đồng quản trị từ ngày 01/03/2020

1.14. Bổ nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025

❖ **Thành viên Hội đồng quản trị (xếp theo thứ tự A, B,C) bao gồm:**

- Ông Lê Minh Châu
- Bà Trần Thị Ngọc Luyên
- Bà Nguyễn Thị Kiều Nguyệt

- Ông Nguyễn Thanh Sử
- Ông Phạm Khương Thảo
- ❖ **Thành viên Ban Kiểm soát (xếp theo thứ tự A, B, C) bao gồm:**
 - Ông Vũ Khánh Trùng Dương
 - Bà Trần Thị Châu Giang
 - Bà Trần Thị Thanh Tâm

2. Địa chỉ đăng tải: thông tin này đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty ngày 17/06/2020 tại đường dẫn: www.capnuoctanho.com.vn (vào mục Đại hội cổ đông)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2020;
- Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2020;
- Các báo cáo, tờ trình đính kèm.

**NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Trần Thị Ngọc Luyện



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : **001/NQ-TH-ĐHĐCĐ**

Tp.HCM, ngày 16 tháng 06 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa;
- Căn cứ kết quả biểu quyết thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, được tổ chức vào ngày 16/06/2020 tại Hội trường địa điểm kinh doanh Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa,

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA
QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và tổng kết nhiệm kỳ 2014- 2019 (tài liệu đính kèm).
2. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ Phần Cấp nước Tân Hòa năm 2019 (tài liệu đính kèm)
3. Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

| Stt | CHỈ TIÊU | ĐƠN VỊ | THỰC HIỆN NĂM 2019 | KẾ HOẠCH NĂM 2020 | Ghi chú |
|-----|--------------------------------|----------------------|--------------------|-------------------|---------|
| | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| | A. SẢN XUẤT- KINH DOANH | | | | |
| 1 | Nước tiêu thụ | 1.000 m ³ | 48.934 | 50.300 | |
| 2 | Thu tiền nước | Tr.đồng | 461.313 | 511.439 | |
| 3 | Gắn mới đồng hồ nước | cái | 1.832 | 1.000 | |
| 4 | Thay đồng hồ nước cỡ nhỏ | cái | 14.074 | 36.000 | |
| 5 | Thay đồng hồ nước cỡ lớn | cái | 27 | 41 | |



| Stt | CHỈ TIÊU | ĐƠN VỊ | THỰC HIỆN NĂM 2019 | KẾ HOẠCH NĂM 2020 | Ghi chú |
|-----|---|---------------------|-----------------------|----------------------|------------|
| 6 | Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch | % | 100 | 100 | |
| 7 | Tỷ lệ nước thất thoát thất thu | % | 19,09 | 18,50 | |
| 8 | Giá bán bình quân | Đồng/m ³ | 9.427 | 10.168 | |
| | B- ĐẦU TƯ XÂY DỰNG | | | | |
| 1 | <i>Phát triển mạng lưới</i> | | | | |
| | - Khối lượng | mét | 3.761 | 4.357 | |
| | - Giá trị khối lượng | Tr.đồng | 17.895 | 28.036 | |
| | - Giá trị giải ngân | Tr.đồng | 20.116 | 27.295 | |
| 2 | <i>Tăng áp và cải thiện mạng lưới</i> | | | | |
| | - Khối lượng | mét | 0 | 2.471 | |
| | - Giá trị khối lượng | Tr.đồng | 0 | 8.038 | |
| | - Giá trị giải ngân | Tr.đồng | 0 | 7.703 | |
| 3 | <i>Đầu tư thay mới, sửa chữa ống mục</i> | | | | |
| | - Khối lượng | m | 4.223 | 12.965 | |
| | - Giá trị khối lượng | Tr.đồng | 20.916 | 71.714 | |
| | - Giá trị giải ngân | Tr.đồng | 19.404 | 65.960 | |
| 4 | <i>Xây hầm ĐHT và thay thế ĐHT bị hư</i> | | | | |
| | - Số lượng | cái | 0 | | |
| | - Giá trị khối lượng | Tr.đồng | 242 | | |
| | - Giá trị giải ngân | Tr.đồng | 187 | | |
| 5 | <i>Di dời, xử lý giao cắt hệ thống cấp nước hiện hữu</i> | | | | |
| | - Khối lượng | m | 2.450 | 0 | |
| | - Giá trị khối lượng | Tr.đồng | 8.643 | 2.190 | |

| Stt | CHỈ TIÊU | ĐƠN VỊ | THỰC HIỆN NĂM 2019 | KẾ HOẠCH NĂM 2020 | Ghi chú |
|-----|---------------------|---------|--------------------|-------------------|---------|
| | - Giá trị giải ngân | Tr.đồng | 6.993 | 5.479 | |

4. Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2019 đã kiểm toán (tài liệu đính kèm)

5. Một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính năm 2020

| ST T | CHỈ TIÊU | ĐƠN VỊ TÍNH | KẾ HOẠCH 2020 | GHI CHÚ |
|----------|---------------------------------|----------------------|---------------|---------|
| A | SẢN XUẤT- KINH DOANH | | | |
| 1 | Nước tiêu thụ | 1.000 m ³ | 50.300 | |
| 2 | Thu tiền nước | Triệu đồng | 511.439 | |
| 3 | Gắn mới đồng hồ nước | cái | 1.000 | |
| 4 | Thay đồng hồ nước cỡ nhỏ | cái | 36.000 | |
| 5 | Thay đồng hồ nước cỡ lớn | cái | 41 | |
| 6 | Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch | % | 100,00 | |
| 7 | Tỷ lệ nước thất thoát thất thu | % | 18,5 | |
| 8 | Giá bán bình quân | Đồng/m ³ | 10.168 | |
| B | TÀI CHÍNH | | | |
| 1 | Tổng doanh thu | Triệu đồng | 143.835 | |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 6.707 | |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | Triệu đồng | 5.030 | |
| 4 | Tỷ lệ chi cổ tức | % | 5,9 | |
| 5 | Số tiền phân phối quỹ | Triệu đồng | 2.081 | |

6. Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019

| Stt | Nội dung | Tỷ lệ trích / LNPP (%) | Số tiền (đồng) |
|-----|--|------------------------|----------------|
| 1 | Chia cổ tức (5,2% /mệnh giá cổ phiếu) | 60,27 | 2.598.960.000 |
| 2 | Trích lập các quỹ | | |
| - | Đầu tư phát triển | 4,17 | 179.804.284 |
| - | Quỹ khen thưởng | 16,30 | 702.811.231 |
| - | Quỹ phúc lợi | 10,87 | 468.540.821 |

| Stt | Nội dung | Tỷ lệ trích / LNPP (%) | Số tiền (đồng) |
|-----|------------------|------------------------|----------------|
| - | Khen thưởng VCQL | 8,39 | 361.737.000 |

- Giao HĐQT; Ban Điều hành thực hiện việc chi trả cổ tức theo quy định.

7. Thống nhất Chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC (AASC) với mức phí kiểm toán là 73.000.000 đồng (chưa bao gồm thuế GTGT 10%) là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 cho Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa.

- Giao Giám đốc công ty ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được chọn, để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính trong năm tài chính 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa.

8. Thống nhất phê duyệt:

– Ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 với tổng số tiền là 29.754.358 đồng/năm

– Kế hoạch ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 với số tiền là 30.000.000 đồng/năm

- Giao cho Giám đốc Công ty và Kế toán trưởng cân đối chi các khoản không được vượt mức Đại hội đồng cổ đông thông qua

9. Thông qua báo cáo thù lao Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) năm 2019; kế hoạch thù lao năm 2020; Báo cáo tiền lương người quản lý năm 2019, Kế hoạch quỹ lương người quản lý năm 2020.

– Báo cáo thực hiện chi trả thù lao HĐQT và BKS trong năm 2019:

+ Thành viên HĐQT : 5.500.000 đồng/người/tháng

+ Thành viên BKS : 4.000.000 đồng/người/tháng

Các thành viên hưởng thù lao theo thời gian đương nhiệm. Tổng cộng thù lao chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2019 : **264.000.000 đồng** và Tổng cộng thù lao chi trả cho Ban kiểm soát trong năm 2019 : **80.000.000 đồng**

– Kế hoạch chi trả thù lao đối với HĐQT, BKS Công ty trong năm 2020:

+ Thành viên HĐQT : 5.500.000 đồng/người/tháng

+ Thành viên BKS : 4.000.000 đồng/người/tháng

– Quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 đối với Chủ tịch HĐQT, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng BKS chuyên trách Công ty : **2.893.896.000 đồng**.

Trong đó :

– Mức lương Chủ tịch HĐQT : 48.718.000 đồng / tháng.

– Mức lương Giám đốc : 48.718.000 đồng / tháng.

– Mức lương Trưởng BKS : 36.539.000 đồng / tháng.

– Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020 đối với Chủ tịch HĐQT, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng BKS chuyên trách Công ty : **2.592.000.000** đồng.

➤ Mức lương của Chủ tịch HĐQT, Giám đốc, Phó Giám đốc, KTT, Trưởng ban kiểm soát chuyên trách được trả theo quy chế trả lương của Công ty.

10. Thông qua việc ký các Hợp đồng giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV.

Giao cho Giám đốc công ty ký kết các hợp đồng sau với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn:

– Bản thỏa thuận về hợp đồng dịch vụ phân phối nước sạch, hợp đồng dịch vụ nước sạch năm 2020. Việc ký kết này phải được sự phê chuẩn của Hội đồng quản trị.

+ Thời gian ủy quyền là 01 năm; thời hạn hợp đồng không quá 12 tháng.

+ Khi có sự thay đổi liên quan đến giá trị hợp đồng dịch vụ phân phối nước sạch thì Giám đốc Công ty phải trình Hội đồng quản trị xem xét quyết định trước khi ký hợp đồng/phụ lục hợp đồng.

– Giao cho Giám đốc được ký kết, giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn về hợp đồng dịch vụ phân phối nước sạch hàng năm nhưng phải được sự phê chuẩn của Hội đồng quản trị trước khi ký kết hợp đồng. Tất cả thay đổi có liên quan đến giá trị hợp đồng dịch vụ phân phối nước sạch hàng năm, Giám đốc có trách nhiệm trình Hội đồng quản trị xem xét, phê chuẩn trước khi ký kết hợp đồng/phụ lục hợp đồng. Sau đó trình Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm thông qua chính thức.

– Các hợp đồng sang nhượng vật tư ngành nước, hợp đồng gắn mới - thay đồng hồ nước, hợp đồng giảm thất thoát nước, Giám đốc công ty có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị về kết quả thực hiện nội dung này trong các cuộc họp HĐQT định kỳ hằng quý.

11. Miễn nhiệm tư cách Thành viên Hội đồng quản trị đối với:

- ♦ Ông Phạm Anh Tài từ ngày 01/03/2020 (do nghỉ hưu theo chế độ)

12. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019 như sau:

❖ **Đối với Thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:**

- Bà Trần Thị Ngọc Luyến
- Bà Trâm Thị Cẩm Vân
- Ông Nguyễn Thanh Sử
- Bà Nguyễn Thị Kiều Nguyệt
- Ông Lê Minh Châu

❖ **Đối với Thành viên Ban kiểm soát bao gồm:**

- Ông Vũ Khánh Trùng Dương

- Bà Trần Thị Thanh Tâm
- Bà Trần Thị Châu Giang

13. Bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014 – 2019 đối với bà **Trần Thị Ngọc Luyến** – từ ngày 01/03/2020.

14. Bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát (theo thứ tự A, B, C...) nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

Nhân sự thành viên Hội đồng quản trị:

1. Ông Lê Minh Châu
2. Bà Trần Thị Ngọc Luyến
3. Bà Nguyễn Thị Kiều Nguyệt
4. Ông Nguyễn Thanh Sử
5. Ông Phạm Khương Thảo

Nhân sự thành viên Ban kiểm soát:

1. Ông Vũ Khánh Trùng Dương
2. Bà Trần Thị Châu Giang
3. Bà Trần Thị Thanh Tâm

15. Hội đồng quản trị thống nhất bầu bà Trần Thị Ngọc Luyến làm Chủ tịch Hội đồng quản trị; thống nhất bổ nhiệm ông Phạm Khương Thảo làm Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa.

Ban Kiểm soát bầu ông Vũ Khánh Trùng Dương làm Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa.

Điều 2. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 3. Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16/06/2020.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- UBCKNN;
- SGDCK;
- HĐTV - TCT;
- Tổng giám đốc – TCT;
- HĐQT; BKS
- Ban Giám đốc Cty;
- Phòng, ban, đội;
- Lưu.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐOÀN**



Trần Thị Ngọc Luyến

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **001** /BB-ĐHĐCĐ

Tp.HCM, ngày 16 tháng 06 năm 2020

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA

Hôm nay, lúc 08 giờ 30 phút ngày 16 tháng 06 năm 2020, tại Hội trường địa điểm kinh doanh Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa, số 95 Phạm Hữu Chí – Phường 12 – Quận 5 – Thành phố HCM. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa được tiến hành với các nội dung chính như sau:

I. KHAI MẠC CUỘC HỌP:

1. Nghi thức khai mạc: Gồm tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

2. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa:

Ông Trần Công Lễ – Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự, với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự tính tới thời điểm 08 giờ 40 phút là 71 cổ đông và người được ủy quyền, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự là 4.960.441 cổ phần, chiếm 99,25% tổng số cổ phần của cổ đông được mời tham dự.

Ban thẩm tra tư cách cổ đông tuyên bố ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đủ điều kiện để tiến hành theo quy định của pháp luật.

3. Thông qua số lượng và danh sách nhân sự Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu:

Với 100% số phiếu chấp thuận, Đại hội đã thông qua số lượng và danh sách nhân sự Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu như sau:

▪ **Đoàn chủ tịch** (03 thành viên) gồm:

- Bà Trần Thị Ngọc Luyến – Chủ tịch HĐQT Công ty - Chủ tọa đoàn
- Bà Trâm Thị Cẩm Vân – TV.HĐQT, Giám đốc Công ty - Thành viên
- Ông Lê Minh Châu – TV.HĐQT - Thành viên

▪ **Ban Thư ký** (02 thành viên) gồm:

- Ông Hoàng Lữ Huy Minh;
- Bà Nguyễn Thị Hồng Phúc.

▪ **Ban Kiểm phiếu** (05 thành viên) gồm:

- Ông Nguyễn Văn Đảm – Trưởng ban
- Ông Nguyễn Trần Lam – Thành viên

- Bà Nguyễn Thị Hải Quý – Thành viên
- Ông Lê Tấn Đạt – Thành viên
- Ông Nguyễn Ngọc Quốc Bảo – Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Phương Khanh – Thành viên
- Ông Đỗ Minh Thu – Thành viên

4. Thông qua chương trình; thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội (Tài liệu đính kèm):

Với 100% số phiếu chấp thuận, Đại hội đã thông qua chương trình; thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và tổng kết nhiệm kỳ 2014-2019:

Bà Trần Thị Ngọc Luyến trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và tổng kết nhiệm kỳ 2014-2019 (tài liệu đính kèm).

2. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty CP Cấp nước Tân Hòa năm 2019.

Ông Vũ Khánh Trùng Dương trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ Phần Cấp nước Tân Hòa năm 2019 (tài liệu đính kèm)

3. Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

Bà Trần Thị Cẩm Vân đã trình bày Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 (tài liệu đính kèm), với một số chỉ tiêu chính:

| Stt | CHỈ TIÊU | ĐƠN VỊ | THỰC HIỆN NĂM 2019 | KẾ HOẠCH NĂM 2020 | Ghi chú |
|--------------------------------|---------------------------------|----------------------|--------------------|-------------------|---------|
| | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| A. SẢN XUẤT- KINH DOANH | | | | | |
| 1 | Nước tiêu thụ | 1.000 m ³ | 48.934 | 50.300 | |
| 2 | Thu tiền nước | Tr.đồng | 461.313 | 511.439 | |
| 3 | Gắn mới đồng hồ nước | cái | 1.832 | 1.000 | |
| 4 | Thay đồng hồ nước cỡ nhỏ | cái | 14.074 | 36.000 | |
| 5 | Thay đồng hồ nước cỡ lớn | cái | 27 | 41 | |
| 6 | Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch | % | 100 | 100 | |
| 7 | Tỷ lệ nước thất thoát thất thu | % | 19,09 | 18,50 | |

| Stt | CHỈ TIÊU | ĐƠN VỊ | THỰC HIỆN NĂM 2019 | KẾ HOẠCH NĂM 2020 | Ghi chú |
|-----|--|---------------------|-----------------------|----------------------|------------|
| 8 | Giá bán bình quân | Đồng/m ³ | 9.427 | 10.168 | |
| | B- ĐẦU TƯ XÂY DỰNG | | | | |
| 1 | Phát triển mạng lưới | | | | |
| | - Khối lượng | mét | 3.761 | 4.357 | |
| | - Giá trị khối lượng | Tr.đồng | 17.895 | 28.036 | |
| | - Giá trị giải ngân | Tr.đồng | 20.116 | 27.295 | |
| 2 | Tăng áp và cải thiện mạng lưới | | | | |
| | - Khối lượng | mét | 0 | 2.471 | |
| | - Giá trị khối lượng | Tr.đồng | 0 | 8.038 | |
| | - Giá trị giải ngân | Tr.đồng | 0 | 7.703 | |
| 3 | Đầu tư thay mới, sửa chữa ống mục | | | | |
| | - Khối lượng | m | 4.223 | 12.965 | |
| | - Giá trị khối lượng | Tr.đồng | 20.916 | 71.714 | |
| | - Giá trị giải ngân | Tr.đồng | 19.404 | 65.960 | |
| 4 | Xây hầm ĐHT và thay thế ĐHT bị hư | | | | |
| | - Số lượng | cái | 0 | | |
| | - Giá trị khối lượng | Tr.đồng | 242 | | |
| | - Giá trị giải ngân | Tr.đồng | 187 | | |
| 5 | Di dời, xử lý giao cắt hệ thống cấp nước hiện hữu | | | | |
| | - Khối lượng | m | 2.450 | 0 | |
| | - Giá trị khối lượng | Tr.đồng | 8.643 | 2.190 | |
| | - Giá trị giải ngân | Tr.đồng | 6.993 | 5.479 | |

4. Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2019 đã kiểm toán

Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền trình bày Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2019 đã kiểm toán (tài liệu đính kèm)

5. Tờ trình về một số nội dung xin ý kiến của Đại hội đồng cổ đông:

Ông Lê Minh Châu trình bày Tờ trình về một số nội dung xin ý kiến của Đại hội đồng cổ đông (tài liệu đính kèm), trong đó có:

5.1 Một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính năm 2020

| ST T | CHỈ TIÊU | ĐƠN VỊ TÍNH | KẾ HOẠCH 2020 | GHI CHÚ |
|----------|---------------------------------|----------------------|---------------|---------|
| A | SẢN XUẤT- KINH DOANH | | | |
| 1 | Nước tiêu thụ | 1.000 m ³ | 50.300 | |
| 2 | Thu tiền nước | Triệu đồng | 511.439 | |
| 3 | Gắn mới đồng hồ nước | cái | 1.000 | |
| 4 | Thay đồng hồ nước cỡ nhỏ | cái | 36.000 | |
| 5 | Thay đồng hồ nước cỡ lớn | cái | 41 | |
| 6 | Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch | % | 100,00 | |
| 7 | Tỷ lệ nước thất thoát thất thu | % | 18,5 | |
| 8 | Giá bán bình quân | Đồng/m ³ | 10.168 | |
| B | TÀI CHÍNH | | | |
| 1 | Tổng doanh thu | Triệu đồng | 143.835 | |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 6.707 | |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | Triệu đồng | 5.030 | |
| 4 | Tỷ lệ chi cổ tức | % | 5,9 | |
| 5 | Số tiền phân phối quỹ | Triệu đồng | 2.081 | |

5.2 Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019 với các chỉ tiêu dự kiến trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2019 như sau:

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2019:

- Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp : 5.713.157.042 đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp : 1.401.303.706 đồng
- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp : 4.311.853.336 đồng
- Tổng lợi nhuận phân phối và chia cổ tức : 4.311.853.336 đồng

Hội đồng quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định phân chia phần lợi nhuận đạt được của năm 2019 như sau:

| Stt | Nội dung | Tỷ lệ trích / LNPP (%) | Số tiền (đồng) |
|-----|--|------------------------|----------------|
| 1 | Chia cổ tức (5,2% /mệnh giá cổ phiếu) | 60,27 | 2.598.960.000 |

| Stt | Nội dung | Tỷ lệ trích / LNPP (%) | Số tiền (đồng) |
|-----|--------------------------|------------------------|----------------|
| 2 | Trích lập các quỹ | | |
| - | Đầu tư phát triển | 4,17 | 179.804.284 |
| - | Quỹ khen thưởng | 16,30 | 702.811.231 |
| - | Quỹ phúc lợi | 10,87 | 468.540.821 |
| - | Khen thưởng VCQL | 8,39 | 361.737.000 |

5.3 Lựa chọn đơn vị kiểm toán:

– Chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC (AASC) với mức phí kiểm toán là 73.000.000 đồng (chưa bao gồm thuế GTGT 10%) là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 cho Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa.

– Giao Giám đốc công ty ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được chọn, để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính trong năm tài chính 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa

5.4 Ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát:

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua:

– Ngân sách Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2019 với số tiền chênh lệch 4.754.358 đồng so với mức chi phí đã được Đại hội cổ đông năm 2019 thông qua là 25.000.000 đồng. Kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2020 thông qua **tổng chi phí hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019 là 29.754.358 đồng/năm.**

– Kế hoạch ngân sách hoạt động của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2020 bao gồm chi phí xăng xe, đồng phục, card điện thoại, chi phí học tập khác... với tổng số tiền là **30.000.000 đồng/năm.**

➤ Giao cho Giám đốc Công ty và Kế toán trưởng cân đối chi các khoản không được vượt mức Đại hội đồng cổ đông thông qua.

5.5 Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) năm 2019; kế hoạch thù lao năm 2020; Báo cáo tiền lương người quản lý năm 2019, Kế hoạch quỹ lương người quản lý năm 2020

– Báo cáo thực hiện chi trả thù lao HĐQT và BKS trong năm 2019:

+ Thành viên HĐQT : 5.500.000 đồng/người/tháng

+ Thành viên BKS : 4.000.000 đồng/người/tháng

➤ Các thành viên hưởng thù lao theo thời gian đương nhiệm. Tổng cộng thù lao chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2019 : **264.000.000 đồng** và Tổng cộng thù lao chi trả cho Ban kiểm soát trong năm 2019 : **80.000.000 đồng.**

– Kế hoạch chi trả thù lao đối với HĐQT, BKS Công ty trong năm 2020:

+ Thành viên HĐQT : 5.500.000 đồng/người/tháng

+ Thành viên BKS : 4.000.000 đồng/người/tháng

– Quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 đối với Chủ tịch HĐQT, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng BKS chuyên trách Công ty : **2.893.896.000 đồng**.

Trong đó :

- + Mức lương Chủ tịch HĐQT : 48.718.000 đồng / tháng.
- + Mức lương Giám đốc : 48.718.000 đồng / tháng.
- + Mức lương Trưởng BKS : 36.539.000 đồng / tháng.

– Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020 đối với Chủ tịch HĐQT, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng BKS chuyên trách Công ty : **2.592.000.000 đồng**.

➤ Mức lương của Chủ tịch HĐQT, Giám đốc, Phó Giám đốc, KTT, Trưởng ban kiểm soát chuyên trách được trả theo quy chế trả lương của Công ty.

5.6 Thông qua việc ký các Hợp đồng giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn.

Hội đồng quản trị trình Đại hội thông qua việc giao cho Giám đốc công ty ký kết các hợp đồng sau với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn:

a. Bản thỏa thuận về hợp đồng dịch vụ phân phối nước sạch, hợp đồng dịch vụ nước sạch năm 2020. Việc ký kết này phải được sự phê chuẩn của Hội đồng quản trị.

– Thời gian ủy quyền là 01 năm; thời hạn hợp đồng không quá 12 tháng.

– Khi có sự thay đổi liên quan đến giá trị hợp đồng dịch vụ phân phối nước sạch thì Giám đốc Công ty phải trình Hội đồng quản trị xem xét quyết định trước khi ký hợp đồng/phụ lục hợp đồng.

b. Giao cho Giám đốc được ký kết, giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn về hợp đồng dịch vụ phân phối nước sạch hàng năm nhưng phải được sự phê chuẩn của Hội đồng quản trị trước khi ký kết hợp đồng. Tất cả thay đổi có liên quan đến giá trị hợp đồng dịch vụ phân phối nước sạch hàng năm, Giám đốc có trách nhiệm trình Hội đồng quản trị xem xét, phê chuẩn trước khi ký kết hợp đồng/phụ lục hợp đồng. Sau đó trình Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm thông qua chính thức

c. Các hợp đồng sang nhượng vật tư ngành nước, hợp đồng gắn mới - thay đồng hồ nước, hợp đồng giảm thất thoát nước, Giám đốc công ty có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị về kết quả thực hiện nội dung này trong các cuộc họp HĐQT định kỳ hằng quý.

6. Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (nhiệm kỳ 2014 – 2019)

Bà Trâm Thị Cẩm Vân trình bày tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị , nhiệm kỳ 2014 – 2019.

6.1 Miễn nhiệm tư cách Thành viên Hội đồng quản trị đối với:

Ông Phạm Anh Tài từ ngày 01/03/2020 (do nghỉ hưu theo chế độ)

6.2 Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014 - 2019.

Ông Nguyễn Văn Đảm – Trưởng Ban kiểm phiếu giới thiệu phương thức bỏ phiếu trong trường hợp chỉ có bầu bổ sung một thành viên HĐQT và chỉ có một ứng cử viên ứng cử hoặc đề cử vào HĐQT, qua đó với tỷ lệ 100% Đại hội thông qua việc bầu cử bằng phiếu biểu quyết thay phiếu bầu.

❖ *Danh sách ứng viên tham gia vào Hội đồng quản trị gồm:*

- Họ và tên: **TRẦN THỊ NGỌC LUYẾN** Năm sinh: 1984
- Trình độ chuyên môn: **Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Chính trị**

7. Tờ trình Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Nhiệm kỳ 2014-2019; Bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Nhiệm kỳ 2020 – 2025.

Bà Trần Thị Cẩm Vân trình bày tờ trình về việc Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Nhiệm kỳ 2014-2019; Bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Nhiệm kỳ 2020 – 2025 (tờ trình đính kèm). Trong đó, căn cứ vào Luật doanh nghiệp 2014 và Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Tân Hòa, thời hạn nhiệm kỳ đầu tiên của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty là 5 năm, kết thúc sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua và nhiệm kỳ II của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty sẽ được bầu tại Đại hội này.

7.1 Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019 như sau:

❖ *Đối với Thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:*

- Bà Trần Thị Ngọc Luyến
- Bà Trần Thị Cẩm Vân
- Ông Nguyễn Thanh Sử
- Bà Nguyễn Thị Kiều Nguyệt
- Ông Lê Minh Châu

❖ *Đối với Thành viên Ban kiểm soát bao gồm:*

- Ông Vũ Khánh Trùng Dương
- Bà Trần Thị Thanh Tâm
- Bà Trần Thị Châu Giang

7.2 Bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Nhiệm kỳ 2020 – 2025.

a. Bà Trần Thị Ngọc Luyến điều khiển Đại hội thông qua Danh sách ứng viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát với 100% số phiếu chấp thuận, Đại hội đã thống nhất thông qua danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS do các cổ đông ứng cử/ đề cử, danh sách cụ thể:

Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị (theo thứ tự A, B, C):

Cổ đông nhà nước nắm giữ 3.250.000 cổ phần, chiếm 65% vốn điều lệ đề cử 04 ứng cử viên, gồm:

- Bà Trần Thị Ngọc Luyên
- Bà Nguyễn Thị Kiều Nguyệt
- Ông Nguyễn Thanh Sử
- Ông Phạm Khương Thảo

Cổ đông nắm giữ 550.000 cổ phần, chiếm 11% vốn điều lệ tự ứng cử 01 ứng cử viên:

- Ông Lê Minh Châu

Danh sách ứng cử viên Ban kiểm soát (theo thứ tự A, B, C):

Cổ đông nhà nước nắm giữ 3.250.000 cổ phần, chiếm 65% vốn điều lệ đề cử 02 ứng cử viên, gồm:

- Ông Vũ Khánh Trùng Dương
- Bà Trần Thị Thanh Tâm

Cổ đông nắm giữ 467.800 cổ phần, chiếm 9,356% vốn điều lệ đề cử 01 ứng cử viên:

- Bà Trần Thị Châu Giang

b. Ông Nguyễn Văn Đám – Trưởng Ban kiểm phiếu giới thiệu Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ II, 2020-2025, qua đó với tỷ lệ 100% Đại hội thông qua.

III. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI; KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ

1. Thảo luận về nội dung các báo cáo, tờ trình đã được trình bày: Đại hội không có ý kiến.

2. Cập nhật báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông trước khi tiến hành biểu quyết và bầu cử:

Ông Trần Công Lễ – Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo cập nhật kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự với số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự tính tới thời điểm 11 giờ 00 phút là 80 cổ đông, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự là 4.973.381 cổ phần, chiếm 99,51% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông được mời tham dự.

3. Công bố kết quả biểu quyết:

Nội dung 1: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và tổng kết nhiệm kỳ 2014-2019

- Đồng ý : 4.973.381 cổ phần (chiếm **100%** trên tổng số cổ phần dự họp)
- Không đồng ý :0 cổ phần (chiếm 0% trên tổng số cổ phần dự họp)
- Phiếu trắng :0 cổ phần (chiếm 0% trên tổng số cổ phần dự họp)

Nội dung 2: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ Phần Cấp nước Tân Hòa năm 2019

- Đồng ý : 4.973.381 cổ phần (chiếm **100%** trên tổng số cổ phần dự họp)
- Không đồng ý :0 cổ phần (chiếm 0% trên tổng số cổ phần dự họp)
- Phiếu trắng :0 cổ phần (chiếm 0% trên tổng số cổ phần dự họp)

Nội dung 3: Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

- Đồng ý : 4.973.381 cổ phần (chiếm **100%** trên tổng số cổ phần dự họp)
- Không đồng ý :0 cổ phần (chiếm 0% trên tổng số cổ phần dự họp)
- Phiếu trắng :0 cổ phần (chiếm 0% trên tổng số cổ phần dự họp)

Nội dung 4: Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2019 đã kiểm toán

- Đồng ý : 4.973.381 cổ phần (chiếm **100%** trên tổng số cổ phần dự họp)
- Không đồng ý :0 cổ phần (chiếm 0% trên tổng số cổ phần dự họp)
- Phiếu trắng :0 cổ phần (chiếm 0% trên tổng số cổ phần dự họp)

Nội dung 5: Một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính năm 2020

- Đồng ý : 4.973.381 cổ phần (chiếm **100%** trên tổng số cổ phần dự họp)
- Không đồng ý :0 cổ phần (chiếm 0% trên tổng số cổ phần dự họp)
- Phiếu trắng :0 cổ phần (chiếm 0% trên tổng số cổ phần dự họp)

Nội dung 6: Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019

- Đồng ý : 4.973.381 cổ phần (chiếm **100%** trên tổng số cổ phần dự họp)
- Không đồng ý :0 cổ phần (chiếm 0% trên tổng số cổ phần dự họp)
- Phiếu trắng :0 cổ phần (chiếm 0% trên tổng số cổ phần dự họp)

Nội dung 7: Thống nhất chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC (AASC) với mức phí kiểm toán là 73.000.000 đồng (chưa bao gồm thuế GTGT 10%) là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 cho Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa.

- Đồng ý : 4.973.381 cổ phần (chiếm **100%** trên tổng số cổ phần dự họp)
- Không đồng ý :0 cổ phần (chiếm 0% trên tổng số cổ phần dự họp)
- Phiếu trắng :0 cổ phần (chiếm 0% trên tổng số cổ phần dự họp)

Nội dung 8: Thông qua Báo cáo thực hiện chi ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch ngân sách hoạt động Ban kiểm soát năm 2020

- Đồng ý : 4.973.381 cổ phần (chiếm **100%** trên tổng số cổ phần dự họp)
- Không đồng ý :0 cổ phần (chiếm 0% trên tổng số cổ phần dự họp)
- Phiếu trắng :0 cổ phần (chiếm 0% trên tổng số cổ phần dự họp)

Nội dung 9: Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) năm 2019; kế hoạch thù lao năm 2020; Báo cáo tiền lương người quản lý năm 2019, Kế hoạch quỹ lương người quản lý năm 2020.

- Đồng ý : 4.973.381 cổ phần (chiếm **100%** trên tổng số cổ phần dự họp)
- Không đồng ý :0 cổ phần (chiếm 0% trên tổng số cổ phần dự họp)
- Phiếu trắng :0 cổ phần (chiếm 0% trên tổng số cổ phần dự họp)

Nội dung 10: Thông qua việc ký các Hợp đồng giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn

- Đồng ý : 4.973.381 cổ phần (chiếm **100%** trên tổng số cổ phần dự họp)
- Không đồng ý :0 cổ phần (chiếm 0% trên tổng số cổ phần dự họp)
- Phiếu trắng :0 cổ phần (chiếm 0% trên tổng số cổ phần dự họp)

Nội dung 11: Miễn nhiệm tư cách Thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Phạm Anh Tài từ ngày 01/03/2020.

- Đồng ý : 4.973.381 cổ phần (chiếm **100%** trên tổng số cổ phần dự họp)
- Không đồng ý :0 cổ phần (chiếm 0% trên tổng số cổ phần dự họp)
- Phiếu trắng :0 cổ phần (chiếm 0% trên tổng số cổ phần dự họp)

Nội dung 12: Miễn nhiệm tư cách Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019 đối với:

❖ **Thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:**

1. Bà Trần Thị Ngọc Luyến
2. Bà Trâm Thị Cẩm Vân
3. Ông Nguyễn Thanh Sử
4. Bà Nguyễn Thị Kiều Nguyệt
5. Ông Lê Minh Châu

❖ **Thành viên Ban kiểm soát bao gồm:**

1. Ông Vũ Khánh Trùng Dương
2. Bà Trần Thị Thanh Tâm
3. Bà Trần Thị Châu Giang

- Đồng ý : 4.973.381 cổ phần (chiếm **100%** trên tổng số cổ phần dự họp)
- Không đồng ý :0 cổ phần (chiếm 0% trên tổng số cổ phần dự họp)
- Phiếu trắng :0 cổ phần (chiếm 0% trên tổng số cổ phần dự họp)

4. Công bố kết quả bầu cử:

❖ **Kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019:**

▪ Kết quả bầu chọn bà **Trần Thị Ngọc Luyến** tham gia vào thành viên Hội đồng quản trị kể từ ngày 01/03/2020.

▪ Tổng số cổ phần đồng ý: **4.427.220** cổ phần đạt **89,02%** trên tổng số cổ phần tham dự Đại hội.

⇒ Với kết quả như trên, bà Trần Thị Ngọc Luyến chính thức là thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa (nhiệm kỳ 2014 – 2019) từ ngày 01/03/2020.

❖ Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025:

Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị:

1. Ông Lê Minh Châu : đạt 4.909.320 số cổ phần bầu trên 4.973.381 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 98,71%
2. Bà Trần Thị Ngọc Luyến : đạt 5.040.320 số cổ phần bầu trên 4.973.381 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 101,35%
3. Bà Nguyễn Thị Kiều Nguyệt: đạt 4.928.820 số cổ phần bầu trên 4.973.381 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 99,10%
4. Ông Nguyễn Thanh Sử : đạt 4.938.320 số cổ phần bầu trên 4.973.381 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 99,30%
5. Ông Phạm Khương Thảo : đạt 5.044.320 số cổ phần bầu trên 4.973.381 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 101,43 %

Kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát:

1. Ông Vũ Khánh Trùng Dương: đạt 6.128.620 số cổ phần bầu trên 4.973.381 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 123,23 %
2. Bà Trần Thị Châu Giang : đạt 4.378.120 số cổ phần bầu trên 4.973.381 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 88,03 %
3. Bà Trần Thị Thanh Tâm : đạt 4.405.920 số cổ phần bầu trên 4.973.381 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 88,59 %

⇒ Căn cứ vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa, thể lệ bầu cử và kết quả bầu cử, nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (theo thứ tự A, B,C...) như sau:

Nhân sự Hội đồng quản trị:

1. Ông Lê Minh Châu
2. Bà Trần Thị Ngọc Luyến
3. Bà Nguyễn Thị Kiều Nguyệt
4. Ông Nguyễn Thanh Sử

5. Ông Phạm Khương Thảo

Nhân sự Ban kiểm soát:

1. Ông Vũ Khánh Trùng Dương

2. Bà Trần Thị Châu Giang

3. Bà Trần Thị Thanh Tâm

❖ Công bố chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc, Trưởng Ban Kiểm soát:

Sau khi Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã họp riêng để bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát và bổ nhiệm Giám đốc, kết quả bầu cụ thể như sau:

| | |
|---------------------------------|------------------------------|
| Bà Trần Thị Ngọc Luyên | – Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| Ông Phạm Khương Thảo | – Giám đốc |
| Ông Vũ Khánh Trùng Dương | – Trưởng Ban Kiểm soát |

IV. GIỚI THIỆU NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

▪ Ban Thư ký đọc toàn văn dự thảo Nghị quyết và Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

▪ Bà Trần Thị Ngọc Luyên điều khiển Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết và toàn văn Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

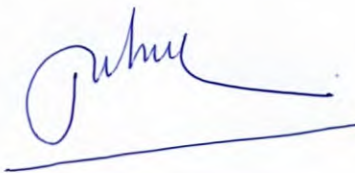
➢ Với 100 % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội đồng ý, Đại hội đã thông qua Nghị quyết và Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

V. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Bà Trần Thị Ngọc Luyên – Chủ tọa đoàn, thay mặt Đoàn chủ tịch tuyên bố bế mạc kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa năm 2020.

Đại hội kết thúc vào lúc: 12 giờ 00 phút cùng ngày.

TM. BAN THƯ KÝ



Nguyễn Thị Hồng Phúc

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**



Trần Thị Ngọc Luyên

Đại hội cổ đông thường niên năm 2020



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **010** /BC-TH-HĐQT

TP.HCM, ngày 02 tháng 06 năm 2020

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 VÀ TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2014-2019

Kính gửi:

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA**

Thực hiện theo Luật Doanh Nghiệp, Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) báo cáo về hoạt động năm 2019 và tổng kết nhiệm kỳ 2014-2019 như sau:

I. ĐẠT ĐIỂM TÌNH HÌNH

Nhiệm kỳ đầu tiên của HĐQT (2014-2019) hoạt động theo mô hình công ty cổ phần với rất nhiều khó khăn, thử thách nhưng HĐQT và Ban Giám đốc đã điều hành Công ty đổi mới cách thức làm việc phù hợp mô hình mới theo xu thế hội nhập kinh tế của đất nước.

Đến ngày 22/02/2016, cổ phiếu của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa đã chính thức giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (UPCOM) với mã chứng khoán là THW. Công ty đi vào hoạt động giao dịch chứng khoán trên thị trường Upcom.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT

Tại ĐHĐCĐ thành lập ngày 18/11/2014, HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa bầu 5 thành viên. Trong nhiệm kỳ, ĐHĐCĐ đã miễn nhiệm 06 thành viên HĐQT do thay đổi người đại diện pháp nhân và bầu bổ sung thành viên mới. Đến cuối nhiệm kỳ 2014-2019 có 05 thành viên, trong đó có 02 thành viên điều hành và 03 thành viên không điều hành.

❖ **HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2014 – 2019 gồm 5 thành viên sau:**

- | | |
|-------------------------------------|-------------------|
| 1. Bà TRẦN THỊ NGỌC LUYẾN | – Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông NGUYỄN THANH SỬ | – Thành viên HĐQT |
| 3. Bà TRẦN THỊ CẨM VÂN | – Thành viên HĐQT |
| 4. Bà NGUYỄN THỊ KIỀU NGUYỆT | – Thành viên HĐQT |
| 5. Ông LÊ MINH CHÂU | – Thành viên HĐQT |



Số lượng cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu của các thành viên HĐQT của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa đến thời điểm lập báo cáo như sau:

| Stt | Họ và tên | CMND/ĐKKD | | | Chức vụ | Số cổ phiếu | | Ghi chú |
|-----|------------------------|--------------|------------|-----------|---------|---|---------|---------|
| | | Số | Ngày cấp | Nơi cấp | | Đại diện quản lý phần vốn góp của tổ chức | Cá nhân | |
| 1 | Trần Thị Ngọc Luyến | 023905065 | 20/6/2013 | CA TP HCM | CT.HĐQT | 812.500 | | |
| 2 | Nguyễn Thanh Sừ | 021563396 | 24/5/2005 | CA TP HCM | TV HĐQT | 812.500 | | |
| 3 | Trần Thị Cẩm Vân | 023390404 | 15/10/2014 | CA TP HCM | TV.HĐQT | 812.500 | | |
| 4 | Nguyễn Thị Kiều Nguyệt | 023868090 | 22/12/2012 | CA TP.HCM | TV.HĐQT | 812.500 | | |
| 5 | Lê Minh Châu | 079086000529 | 26/01/2016 | CA TP HCM | TV.HĐQT | | 550.000 | |

2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

3. Thù lao của Hội đồng quản trị năm 2019:

Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 ngày 19/04/2019, Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua mức thù lao của HĐQT và trong năm 2019 Công ty đã chi trả thực tế đúng mức đã quy định với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Thành viên HĐQT : 5.500.000 đồng/tháng
- Thành viên BKS : 4.000.000 đồng/tháng

4. Hoạt động của HĐQT:

- Trong nhiệm kỳ, Hội đồng quản trị đã tổ chức thành công các phiên họp ĐHĐCĐ thường niên, lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và 24 cuộc họp chính thức của HĐQT. Ngoài ra, để giải quyết các vấn đề cấp bách liên quan đến hoạt động SXKD và quản trị công ty, việc quản lý điều hành được thực hiện qua việc lấy phiếu biểu quyết ý kiến bằng văn bản. Các hồ sơ lấy ý kiến bằng phiếu biểu quyết được thực hiện theo đúng thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn liên quan (các hồ sơ lấy ý kiến Hội đồng quản trị đều được gửi cho Ban kiểm soát theo đúng thể thức, nội dung và thời hạn như đối với Hội đồng quản trị).

– Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã ban hành 29 Nghị quyết, 02 Quyết định liên quan đến công tác quản lý, điều hành thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Trong tất cả các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham dự của Ban kiểm soát.

– Hội đồng quản trị luôn đảm bảo tính đồng thuận trong việc ra quyết định. Đối với các vấn đề có ý kiến khác biệt sẽ được cân nhắc, làm rõ và điều hành để tìm được sự thống nhất.

– Để có cơ sở pháp lý cho các hoạt động của mình, Hội đồng quản trị đã ban hành các văn bản như: Quy chế quản trị Công ty, Quy chế tài chính, Quy chế quản lý công nợ và một số văn bản khác; trong nhiệm kỳ, HĐQT cũng đã xem xét đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động của Công ty cho phù hợp với tình hình mới và quy định pháp luật hiện hành. Đến nay, ĐHCĐ đã 03 lần thông qua Điều lệ Công ty.

– Theo đề xuất của Ban Kiểm soát và được ĐHCĐ ủy quyền, HĐQT đã thống nhất lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính định kỳ hàng năm đầy đủ, 6 tháng theo đúng quy định.

– Việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán được thực hiện đúng quy định, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, phản ánh trung thực tình hình hoạt động của công ty.

III. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Trong nhiệm kỳ đầu tiên, Hội đồng quản trị Công ty đã nhận thức có nhiều khó khăn, thách thức trong hoạt động SXKD, nhưng Công ty vẫn hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch SXKD do Đại hội đồng cổ đông giao.

– Ý thức được trách nhiệm và tầm quan trọng của đơn vị đối với xã hội, Công ty đã phát huy tối đa tính sáng tạo, xây dựng đơn vị cấp nước vững mạnh và vì cộng đồng. Chỉ đạo và giám sát thường xuyên công tác triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

+ Quản lý và vận hành an toàn hệ thống mạng lưới cấp nước, đảm bảo cấp nước liên tục, ổn định cho khách hàng; kiểm tra và đầu nối tăng áp cho các khu vực nước yếu; tư vấn thiết kế cỡ đồng hồ nước phù hợp để đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của khách hàng; tích cực đẩy mạnh công tác cải tạo mạng lưới cấp nước theo kế hoạch đề ra nhằm đảm bảo lượng nước cung cấp cho khách hàng.

+ Trong công tác giảm nước thất thoát thất thu, Công ty đã triển khai thực hiện nhiều giải pháp phù hợp như: tập trung triển khai các dự án sửa chữa ống mực, nâng cấp mạng lưới cấp nước; dò tìm điểm bể và sửa bể nhanh chóng... Thông qua việc vận hành 92 DMA, Công ty xác định khu vực có tỷ lệ thất thoát nước cao để lập kế hoạch tập trung giảm thất thoát nước theo từng quý, hàng tháng có báo cáo đánh giá kết quả thực hiện, tìm giải pháp khắc phục các tồn tại cho tháng kế tiếp. Tỷ lệ thất thoát nước từ 34,2% (năm 2015) xuống còn 19,09% (năm 2019), đây là sự nỗ lực lớn của đơn vị góp phần giảm đáng kể lượng nước thất thoát thất thu, góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh.

– Về mặt kinh doanh, Công ty thực hiện đúng các quy định về cấp nước, mở thêm kênh thanh toán tiền nước thông qua việc liên kết với các ngân hàng và các dịch vụ thu hộ, tạo

điều kiện thuận lợi để khách hàng có thể thanh toán tiền nước mọi lúc, mọi nơi. Đẩy mạnh công tác điều tra định mức, giá biểu làm tăng giá bán bình quân.

– Chú trọng thực hiện công tác cải cách hành chính; triển khai chương trình nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, thực hiện mục tiêu “Hướng về cộng đồng, phát triển để phục vụ tốt hơn”; ứng dụng tốt một số quy trình, nghiệp vụ đã cải tiến nhằm rút ngắn thời gian giải quyết yêu cầu gắn mới, nâng dòi, đổi cỡ đồng hồ nước của khách hàng. Trong năm 2019, HĐQT thống nhất phê duyệt thành lập Phòng Khách hàng với mô hình và quy trình hoạt động hiệu quả, hiện đại, tiện ích do áp dụng công nghệ vào quản lý, nâng cao tính chuyên nghiệp hóa trong phục vụ khách hàng.

– Chủ động thực hiện kiểm tra việc mua sắm vật tư, trang thiết bị; kiểm kê tài sản, vật tư và xử lý tài sản, vật tư sau kiểm kê.

– Luôn quan tâm đến đội ngũ người lao động trong Công ty, thường xuyên có những chỉ đạo kịp thời với Ban điều hành trong việc sử dụng nguồn nhân lực; sắp xếp và bố trí lao động cho phù hợp; tìm các giải pháp tăng năng suất lao động, tăng thu thập nhằm đảm bảo cho người lao động có thu nhập ổn định, gắn bó lâu dài với Công ty.

– Về công tác kế toán – tài chính: tất cả các khoản thu, chi đều minh bạch, rõ ràng, hợp pháp và thực hiện đúng các quy định hiện hành; tình hình tài chính lành mạnh, chi tiêu đúng quy định; hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, đảm bảo mục tiêu bảo toàn và phát triển nguồn vốn.

❖ Kết quả hoạt động SXKD:

Nhiệm kỳ 2014-2019, hoạt động SXKD của Công ty cổ phần Cấp nước Tân Hòa đã hoàn thành các kế hoạch và mục tiêu trọng tâm mà ĐHCĐ đã đề ra với kết quả đạt được như sau:

| Số TT | Chỉ tiêu | ĐV tính | Năm 2015 | Năm 2016 | Năm 2017 | Năm 2018 | Năm 2019(*) |
|-------|---------------------------------|---------------------|----------|----------|----------|----------|-------------|
| 1 | Sản lượng nước tiêu thụ | 1.000m ³ | 38.175 | 40.610 | 43.557 | 46.414 | 48.934 |
| 2 | Tổng doanh thu tiền nước | Tr đồng | 327.233 | 362.823 | 399.019 | 399.019 | 461.313 |
| 3 | Giá bán bình quân | Đồng/m ³ | 8.572 | 8.911 | 9.158 | 9.299 | 9.427 |
| 4 | Gắn mới ĐHN | Cái | 3.737 | 2.550 | 2.658 | 1.917 | 1.832 |
| 5 | Thay đồng hồ nước cỡ nhỏ | Cái | 30.903 | 32.338 | 30.128 | 22.963 | 14.133 |
| 6 | Thay đồng hồ nước cỡ lớn | Cái | 42 | 15 | 59 | 75 | 27 |
| 7 | Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch | % | 100,00 | 100,00 | 100,00 | 100,00 | 100,00 |
| 8 | Tỷ lệ nước thất thoát thất thu | % | 34,20 | 28,65 | 22,62 | 20,48 | 19,09 |

| Số TT | Chỉ tiêu | ĐV tính | Năm 2015 | Năm 2016 | Năm 2017 | Năm 2018 | Năm 2019(*) |
|-------|----------------------|---------|----------|----------|----------|----------|-------------|
| 9 | Doanh thu tài chính | Tr đồng | 148.688 | 259.656 | 263.357 | 131.493 | 127.736 |
| 10 | Lợi nhuận trước thuế | Tr đồng | 7.989 | 5.115 | 5.117 | 5.194 | 5.713 |
| 11 | Lợi nhuận sau thuế | Tr đồng | 6.231 | 4.055 | 4.017 | 4.001 | 4.311 |
| 12 | Cổ tức | % | 7 | 5 | 5 | 5 | 5,2 |

(*): kết quả SXKD năm 2019 trình báo cáo ĐHĐCĐ xem xét, quyết định

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

– Công tác giám sát hoạt động của Ban Giám đốc (BGĐ) Công ty đã được Hội đồng quản trị tuân thủ theo Điều lệ Công ty, đảm bảo liên tục, nhất quán trong chỉ đạo tổ chức SXKD thực hiện theo Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ nhưng không làm ảnh hưởng đến tính chủ động sáng tạo của người đứng đầu bộ máy điều hành.

– Ban Giám đốc Công ty luôn bám sát các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ giao để điều hành và theo dõi sát kết quả thực hiện thông qua các cuộc họp giao ban và các cuộc họp Khối, cuộc họp chuyên đề.

– Giám đốc đã phân công, phân nhiệm cụ thể trong từng thành viên BGĐ. Các thành viên BGĐ chủ động trong chỉ đạo, điều hành hoạt động SXKD hàng ngày, mạnh dạn ứng dụng công nghệ thông tin vào các mặt hoạt động của Công ty.

– Bên cạnh việc xem xét, quyết định các công việc thuộc thẩm quyền, BGĐ cũng đã đề xuất với HĐQT những vấn đề liên quan đến cơ cấu tổ chức bộ máy, trong đó việc đề xuất thành lập Phòng Khách hàng, xây dựng quy chế hoạt động, quy trình làm việc chuyên nghiệp, hiện đại đáp ứng được xu hướng kinh doanh ngành phục vụ, cải cách thủ tục hành chính.

⇒ Nhìn chung, trong nhiệm kỳ tuy gặp khó khăn về mọi mặt nhưng với tinh thần đoàn kết nhất trí cao, sự điều hành linh hoạt, sâu sát và đầy tâm huyết của BGĐ, đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được HĐQT giao phó. BGĐ đã thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về quyền hạn và trách nhiệm của mình, đã chỉ đạo các phòng, ban, đội chuyên môn nghiệp vụ phát huy nội lực, khắc phục khó khăn, triển khai thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu SXKD.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020

Trên cơ sở thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 và định hướng phát triển của Công ty trong những năm tiếp theo, HĐQT đề ra kế hoạch hoạt động năm 2020 như sau:

– Chỉ đạo triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020. Tăng cường công tác quản trị, giám sát thường xuyên việc thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, đồng thời hỗ trợ và phối hợp cùng Giám đốc Công ty kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để xử lý

và quyết định những vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty sao cho đạt hiệu quả cao nhất.

- Bảo toàn, sử dụng có hiệu quả và phát triển nguồn vốn Công ty; phấn đấu đạt sản lượng nước cung cấp, doanh thu và lợi nhuận theo chỉ tiêu đã đề ra;
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống mạng lưới cấp nước trên địa bàn; quản lý và vận hành an toàn hệ thống cấp nước; cung cấp nước liên tục, ổn định cho khách hàng; triển khai đồng bộ các biện pháp phù hợp nhằm kéo giảm tỷ lệ thất thoát nước;
- Quản lý chặt chẽ hóa đơn và công tác thu hộ tiền nước, đảm bảo tỷ lệ thực thu tiền nước trên 99%;
- Tiếp tục cải tiến kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả quản lý và nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng; duy trì thường xuyên tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước;
- Cải tiến quy trình sản xuất kinh doanh, công tác quản lý và nâng cao năng suất lao động; tiết kiệm chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty;
- Xây dựng đội ngũ CB-CNV lao động tận tâm, nhiệt tình, có phong cách làm việc chuyên nghiệp, giàu nhiệt huyết, giỏi chuyên môn;
- Xây dựng Công ty phát triển bền vững, thực hiện trách nhiệm xã hội trên cơ sở tôn trọng quyền lợi của cổ đông, đối tác, khách hàng; đảm bảo thu nhập và đời sống người lao động;
- Tăng cường quan hệ với cổ đông nhằm cung cấp thông tin tới cổ đông một cách nhanh chóng, kịp thời và minh bạch.

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2019 và tổng kết nhiệm kỳ 2014-2019 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa, kính trình Đại hội đồng cổ đông.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Thị Ngọc Luyện

**BÁO CÁO TÓM TẮT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA NĂM 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về những hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2019 sau:

I. Về hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2019:**1. Hoạt động của Ban Kiểm soát:**

Năm 2019, Ban Kiểm soát đã thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của mình thay mặt các cổ đông giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty thông qua các hoạt động sau:

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị (HDQT).
- Thường xuyên trao đổi thông tin nội bộ với HDQT, Ban Giám đốc Công ty nhằm mục đích kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty.
- Giám sát việc quản lý điều hành SXKD của Ban Giám đốc.
- Giám sát hoạt động, đưa ra các ý kiến về báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và năm của Công ty.
- Tham gia và đóng góp ý kiến trong các phiên họp của HDQT.
- Kiểm tra, giám sát, góp ý trình tự thủ tục công tác tổ chức Đại hội cổ đông thường niên.
- Thực hiện một số công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

2. Về tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, tiền lương Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách và thù lao Ban Kiểm soát thực hiện như sau:



- Trưởng Ban : 36.539.000 đồng/người/tháng
- Thành viên : 4.000.000 đồng/người/tháng
- Chi phí hoạt động : 29.754.358 đồng.

3. Hợp định kỳ ban kiểm soát:

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát tổ chức các cuộc họp để có ý kiến đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và các nội dung khác liên quan đến hoạt động của Công ty.

4. Về giám sát hoạt động SXKD, hoạt động tài chính năm 2019:

Trong năm 2019, Công ty tập trung quản lý chất lượng thi công các công trình cấp nước, sửa bể, bít hủ, đấu nối; quản lý chất lượng vật tư; dò tìm bể ngầm, bể nổi, theo dõi biến động về áp lực và lưu lượng để kịp thời đóng van bưng các DMA khoanh vùng dò tìm rò rỉ, cải tạo ống mục một số tuyến đường trọng điểm có tỷ lệ thất thoát nước cao, bít hủ tận gốc các tuyến ống gang còn nguồn đầu nối, tăng cường kiểm tra đồng hồ nước cỡ lớn, ... nhằm góp phần hạ thấp tỷ lệ thất thoát nước.

Chúng tôi nhất trí với báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty.

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính 2019 đã được kiểm toán của Công ty và nhận xét cụ thể như sau:

Công ty đã chấp hành đầy đủ, đúng quy định của pháp luật về chế độ kế toán, tài chính, thuế.

Báo cáo tài chính lập đúng quy định về biểu mẫu và thời gian.

Hồ sơ sổ sách, chứng từ kế toán lập và lưu trữ đầy đủ, sắp xếp gọn gàng, đáp ứng các yêu cầu của công tác kiểm tra, kiểm toán.

Thực hiện tốt chế độ báo cáo thông tin đối với Công ty đại chúng cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Ban Kiểm soát thống nhất với số liệu báo cáo tài chính năm 2019 được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán với nhận định chung là phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty.

II. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty trong năm 2019:

1. Giám sát đối với Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện nhiệm vụ đúng theo quy chế hoạt động của HĐQT. Tất cả các phiên họp được tiến hành đúng quy định của Điều lệ Công ty. Nội dung các phiên họp bàn về những vấn đề thuộc nhiệm vụ và thẩm quyền của HĐQT.

Giữa các phiên họp định kỳ của Hội đồng quản trị, khi cần giải quyết các vấn đề cấp bách thuộc thẩm quyền liên quan đến hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản, có thông tin cho Ban Kiểm soát.

2. Giám sát Ban Giám đốc Công ty:

Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Chủ động lập kế hoạch, quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, phân công nhiệm vụ trong Ban Giám đốc để chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh

Đ
T
H
N
H
T.P

doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước và chế độ chính sách cho người lao động.

Với nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên, sự đoàn kết trong tập thể Ban Giám đốc và chỉ đạo kịp thời của HĐQT, Công ty đã từng bước khắc phục các tồn tại, đảm bảo kế hoạch SXKD theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo chủ trương của Đại hội đồng cổ đông.

Các cuộc họp của HĐQT đều mời Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát tham dự, đóng góp ý kiến xây dựng hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý điều hành Công ty.

Các nghị quyết của HĐQT ban hành đều có sự thống nhất cao, cung cấp đầy đủ kịp thời cho Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc.

Sự phối hợp giữa HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc Công ty được thực hiện phù hợp với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Trong năm vừa qua, Ban Kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ Công ty.

IV. Kết luận:

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong quản lý điều hành SXKD như:

- Vượt kế hoạch sản lượng và doanh thu. Sản lượng nước tiêu thụ được 48.934.077 m³ nước, đạt tỷ lệ 104,12% kế hoạch năm (vượt mức kế hoạch TCT giao là 4,12%) và đạt 105,43% so với năm 2018 (46.414.000 m³). Doanh thu tiền nước thực hiện 461.313 triệu đồng, đạt 105,80 % kế hoạch năm (vượt mức kế hoạch TCT giao là 5,80%), đạt 107,09% so với năm 2018 (430.778 triệu đồng). Giá bán bình quân năm 2019 là 9.427 đồng/m³ đạt 101,62% kế hoạch năm (vượt mức kế hoạch TCT giao là 1,62%), đạt 101,58% so với năm 2018 (9.280 đồng/m³)

- Trong năm 2019, Công ty đã hạ tỷ lệ nước thất thoát thất thu xuống 19,09% đạt 102,15% so với kế hoạch năm. Giảm được 1,39% so với năm 2018 (20,48 %).

- Trong năm 2019, nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng cũng như cải cách thủ tục hành chính, Công ty thành lập Phòng Khách hàng từ cuối tháng 6/2019 và chính thức hoạt động từ đầu tháng 7/2019. Nhiệm vụ của Phòng khách hàng là đầu mối tiếp nhận thông tin phản hồi của khách hàng về chất lượng nước, tiến độ giải quyết hồ sơ cho khách hàng, trực điện thoại tổng đài đường dây nóng 24/7 để thực hiện nhiệm vụ công tác được xuyên suốt, sử dụng phần mềm Quản trị khách hàng Tân Hòa CRM để đảm bảo giải quyết nhanh chóng các thắc mắc, phản ánh của khách hàng.

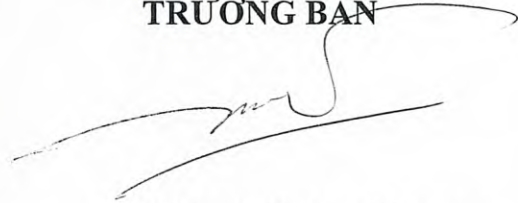
Mặc dù còn nhiều khó khăn mang tính đặc thù, nhưng nhờ sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc trong quá trình chỉ đạo điều hành và trực tiếp tham gia tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh nên Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với NSNN và người lao động; đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ với các cổ đông.

Trong thời gian tới, Ban Kiểm soát đề nghị Công ty cần quan tâm xây dựng mục tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính phù hợp, đồng thời có những giải pháp trong quản lý, điều hành đối với hoạt động để đạt được các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019, đệ trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Vũ Khánh Trùng Dương





Số: **2555**/BC-TH-KHĐT

Tp.HCM, ngày 02 tháng 06 năm 2020

**BÁO CÁO TỔNG KẾT
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 VÀ
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020.**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019.

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

Trước những kết quả đã đạt được trong năm 2018, trong năm 2019 lãnh đạo Công ty cùng toàn thể CB-CNV Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa đã quyết tâm nhằm đạt kế hoạch của Tổng Công ty giao thể hiện qua các chỉ tiêu sản xuất – kinh doanh: Tiếp tục duy trì và thực hiện chỉ tiêu 100% hộ dân thành phố được sử dụng nước sạch trên địa bàn quản lý; sử dụng mọi biện pháp để tăng sản lượng nước tiêu thụ, doanh thu tiền nước; tăng giá bán bình quân và hạ thấp tỷ lệ giảm thất thoát nước. Trên cơ sở kế hoạch năm 2019, đến nay Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa đã đạt được kết quả như sau:

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2019:

1. Công tác sản xuất kinh doanh: (phụ lục đính kèm)

– **Sản lượng nước:** tiêu thụ được **48.934.077 m³** nước, đạt tỷ lệ **104,12%** kế hoạch năm (vượt mức kế hoạch TCT giao là 4,12%) và đạt **105,43%** so với năm 2018 (46.414.000 m³).

Công tác cấp nước an toàn và liên tục, đồng thời Công ty đã làm tốt công tác vận động người dân sử dụng nước máy, tăng số lượng gắn mới đồng hồ nước và giảm hóa đơn tiêu thụ từ 0 đến 4 m³ nên sản lượng nước tiêu thụ đạt kế hoạch được giao.

– **Doanh thu tiền nước:** thực hiện **461.313 triệu đồng**, đạt **105,80 %** kế hoạch năm (vượt mức kế hoạch TCT giao là 5,80%), đạt **107,09%** so với năm 2018 (430.778 triệu đồng).

– **Giá bán bình quân:** năm 2019 là 9.427 đồng/m³ đạt **101,62%** kế hoạch năm (vượt mức kế hoạch TCT giao là 1,62%), đạt **101,58%** so với năm 2018 (9.280 đồng/m³).

➤ Để đạt được kết quả này, Công ty đã quan tâm chỉ đạo sâu sát đến các công tác sau:

+ Tiếp cận đồng hồ nước, đọc chính xác cụ thể qua việc đọc chỉ số đồng hồ nước bằng smartphone hạn chế các sai sót cũng như khiếu nại từ khách hàng.

+ Thường xuyên thống kê báo cáo hàng tháng số lượng hóa đơn có chỉ số tiêu thụ = 0 m³ để có kế hoạch vận động nhân dân sử dụng nước. Công nhân đọc số, thu tiền trong địa bàn phụ trách để tuyên truyền, vận động, giải thích lợi ích của việc sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh... Đồng thời chỉ đạo Đoàn Thanh niên Công ty phát tờ rơi, tổ chức tuyên truyền người dân hạn chế sử dụng nước giếng tại phường 15 quận Tân Bình. Kết quả đến cuối năm 2019 số lượng hóa đơn từ 0 – 4 m³ còn 21.575 chiếm 14,58% so với lượng đồng hồ nước trên toàn mạng Công ty quản lý

+ Năm 2019, Công ty đã tổ chức kiểm tra định mức, giá biểu của các hộ sản xuất kinh doanh. Kết quả Công ty đã truy thu 1.519 địa chỉ tương ứng với 171.061 m³ và đã kiểm tra, điều chỉnh cấp định mức nước cho 16.706 địa chỉ.

+ Vận động các khách hàng có tiêu thụ cao như Khu công nghiệp Tân Bình (Tanimex), nhà máy đóng hộp Mỹ Châu, Công ty may Việt Tiến, Công ty TNHH MTV suất ăn hàng không Việt Nam; Công ty CPTP CJ Cầu Tre ... sử dụng nước máy, hạn chế sử dụng nước giếng khoan; rà soát tình hình sử dụng nước của các đối tượng nhà trẻ, trường học, cơ sở sản xuất nước tinh khiết, sản xuất nước đá không tiêu thụ hoặc tiêu thụ thấp để hạ cỡ ĐHN và có biện pháp chế tài để khách hàng sử dụng nước.

+ Công ty chú trọng khâu quản lý doanh thu tiền mặt, hạn chế sai sót dẫn đến thất thu tiền nước. Duy trì việc tổ chức thu tiền nước tại nhà khách hàng hoặc theo giờ khách hàng yêu cầu; ngoài ra Công ty còn mở thêm nhiều kênh giao dịch thu tiền nước qua ngân hàng, liên kết MOMO, VNPay, PAYOO, VIETTEL thu hộ tiền nước nhằm làm tăng tỷ lệ thực thu đương niên. Đồng thời, Công ty cũng đã thực hiện ứng dụng app thu tiền nước qua smartphone và viết phần mềm quản lý hóa đơn điện tử trên PC.

+ Thường xuyên kiểm tra các địa chỉ có chỉ số tiêu thụ bất thường, nhằm bảo đảm lưu lượng qua đồng hồ chính xác, phát hiện và xử lý kịp thời tình trạng tiêu cực, gian lận trong quá trình sử dụng nước của khách hàng. Trong năm 2019, Công ty đã phát hiện và xử lý được 9 vụ gian lận, thu hồi được 10.552 m³ nước.

Kết quả đạt được: Vượt kế hoạch về sản lượng, doanh thu và giá bán bình quân do Tổng Công ty giao.

2. Công tác gắn đồng hồ nước:

Kế hoạch năm 2019: 1.000 cái. Kế hoạch đã điều chỉnh: 2.000 cái theo Nghị quyết số 175/NQ-TCT-HĐTV ngày 10/10/2019. Trong năm 2019 gắn được 1.832 đồng hồ nước; đạt 183,2% so với kế hoạch; đạt 91,6% so với kế hoạch điều chỉnh và tiếp tục phối hợp với địa phương vận động người dân gắn đồng hồ nước để sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh trên địa bàn quản lý. Công ty đã duy trì tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch và tiếp tục giải quyết các trường hợp phát sinh như: khu dân cư mới, khách hàng có nhu cầu tách thửa, tách hộ, những hộ trước kia chưa có nhu cầu sử dụng nước, ...

➤ *Kết quả đạt được: Đạt kế hoạch so với kế hoạch ban đầu Tổng Công ty giao.* Tuy nhiên, do Công ty là đơn vị làm dịch vụ cho Tổng Công ty nên việc gắn đồng hồ nước phải được Tổng Công ty duyệt đồng thời việc gắn đồng hồ nước phải phụ thuộc vào nhu cầu thực tế của khách hàng và để đảm bảo tỷ lệ 100% hộ dân được sử dụng nước sạch, Công ty đã được Hội đồng thành viên Tổng công ty điều chỉnh kế hoạch gắn

mới từ 1.000 đồng hồ nước lên 2.000 đồng hồ nước theo nghị quyết số 175/NQ-TCT-HĐTV ngày 10/10/2019.

3. Công tác đầu tư xây dựng:

➤ Kết quả công tác đầu tư xây dựng trong năm chưa đạt kế hoạch do có một số yếu tố khách quan sau:

– Về Phát triển mạng lưới cấp nước: Thực hiện thi công: 3.761m/3.462m đạt 108,64 %; giá trị giải ngân 20.116 triệu đồng / 24.285 triệu đồng, đạt 82,83 % kế hoạch năm do thủ tục thanh quyết toán tại Tổng Công ty kéo dài ảnh hưởng đến việc giải ngân.

– Về đầu tư thay mới, sửa chữa ống mục: Thực hiện thi công: 4.223m /10.450 m đạt 40,41%; giá trị giải ngân đạt 19.404 triệu đồng/ 34.797 triệu đồng, đạt 55,76 % kế hoạch năm. Chưa đạt kế hoạch do:

+ Công tác thỏa thuận hướng tuyến tại Sở Giao thông Vận tải kéo dài, có nhiều công trình hạ tầng kỹ thuật (điện lực, viễn thông...) và các công trình phối hợp làm đường thi công cùng lúc nên phải phối hợp làm kéo dài thời gian thực hiện.

+ Công tác thẩm định thiết kế - dự toán tại Sở Xây dựng kéo dài do việc phân cấp, điều chỉnh bộ phận thẩm định của cơ quan quản lý chuyên ngành.

+ Công tác trình duyệt hồ sơ khảo sát, thiết kế; phê duyệt dự án, phê duyệt hồ sơ mời thầu, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu tại Tổng Công ty thực hiện còn chậm.

4. Thay đồng hồ nước:

– Công ty đặc biệt quan tâm đến công tác thay đồng hồ nước nhằm góp phần tỷ lệ giảm thất thoát nước. Trong năm 2019 công tác thay đồng hồ nước cỡ nhỏ thực hiện được **14.074 cái đạt 100,47%**, do Công ty rà soát và kiểm tra thay theo niên hạn đúng thực tế sử dụng của khách hàng. Thay đồng hồ nước cỡ lớn thực hiện được **27 ĐHN cỡ lớn - hoàn thành vượt mức kế hoạch TCT giao 169%**.

– Bên cạnh đó, Công ty cũng đã ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý công tác thay đồng hồ nước cụ thể bằng việc sử dụng phần mềm quản lý ĐHN trong công tác báo thay và hoàn công thay nhằm tăng hiệu quả giải quyết công tác thay ĐHN.

➤ *Kết quả đạt được: Đạt kế hoạch Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn đề ra.*

5. Công tác giảm nước không doanh thu:

Thông qua việc vận hành 92 DMA, Công ty xác định khu vực có tỷ lệ thất thoát nước cao để lập kế hoạch tập trung giảm thất thoát nước theo từng quý, hàng tháng có báo cáo đánh giá kết quả thực hiện, tìm giải pháp khắc phục các tồn tại cho tháng kế tiếp. Trong năm 2019, Công ty đã hạ tỷ lệ nước thất thoát thất thu xuống **19,09%** đạt **102,15%** so với kế hoạch năm. Giảm được **1,39%** so với năm 2018 (20,48 %). Để đạt được kết quả trên, Công ty đã tập trung triển khai các công tác sau:

– Thường xuyên theo dõi biến động về áp lực và lưu lượng ban đêm tối thiểu của từng DMA.

- Triển khai đặt bút dò bể (leak-pen) đối với các tuyến đường mật độ xe lưu thông đông khó dò tìm rò rỉ, kết hợp với công tác đặt leak-pen các DMA với công tác kiểm tra nước nhằm kiểm tra đồng hồ nước và áp lực tại nhà khách hàng.
- Thường xuyên triển khai công tác đóng van bước khoanh vùng rò rỉ với những DMA có tỷ lệ thất thoát cao nhằm xác định khu vực thất thoát nhiều.
- Công tác sửa bể dứt điểm theo từng DMA, hạn chế tình trạng điểm bể tồn đọng.
- Phối hợp tốt với các cơ quan chức năng trong việc xin phép đào đường sửa bể.
- Công ty tuân thủ chỉ dẫn bảo trì vận hành các trang thiết bị trong DMA, hạn chế sự cố hư hỏng trang thiết bị. Tuân thủ chỉ dẫn thực hiện vận hành các trang thiết bị máy móc dò bể.
- Tăng cường công tác giám sát chất lượng sửa bể trên mạng lưới, đảm bảo chất lượng thi công trong quá trình sửa bể.
- Đối với khách hàng xin gắn mới, Công ty chủ động lắp đặt ĐHN bên ngoài bất động sản có kèm theo hộp bảo vệ để thuận tiện quản lý. Đối với các tuyến ống tại khu vực có tỷ lệ thất thoát nước cao, Công ty lên kế hoạch sửa chữa, thay mới kết hợp với việc thay ống ngành bị lão hóa. Nhờ đó, một số khu vực có tỷ lệ thất thoát nước giảm nhanh và ổn định.
- Thực hiện dò bể 2.458.000 m, đặt leak-pen cho 229.000 thủy lượng kế, thực hiện sửa bể kịp thời 4.204 điểm trong đó có 2.959 điểm bể nổi và 1.245 điểm bể ngầm.
- Về quản lý mạng lưới: Thực hiện sửa chữa coi van 483 cái, bít hủy tận gốc những tuyến ống đã được cải tạo nhưng còn nước, tiếp tục thực hiện công tác cập nhật họa đồ lên dữ liệu GIS.
- Công tác quản lý DMA: Cập nhật và theo dõi biến động áp lực và lưu lượng hàng ngày các DMA để tìm ra nguyên nhân và có giải pháp kịp thời: thường xuyên bảo trì, bảo dưỡng các trang thiết bị trong DMA, phát hiện kịp thời các biến động, các lỗi trang thiết bị; đóng van bước đối với các DMA có tỷ lệ thất thoát nước cao, khoanh vùng đặt leakpen dò tìm điểm bể ống ngành và kết hợp kiểm tra ĐHN khách hàng, áp dụng các biện pháp kết hợp chống thất thoát nước hữu hình và vô hình trên các DMA, đề xuất gắn họng xả, sức xả nước định kỳ hàng tháng để đảm bảo chất lượng nước cung cấp, thường xuyên vệ sinh và kiểm tra các hàm van giảm áp (PRV), hàm CMP.
- Ứng dụng công nghệ thông tin: Trong năm 2019, Công ty chú trọng việc ứng dụng công nghệ thông tin nhằm cải tiến quy trình sản xuất – kinh doanh cũng như nâng cao hiệu quả giải quyết công việc, cụ thể:
 - Cập nhật số hóa mạng lưới cấp nước trên họa đồ nền Autocad và hệ thống TANHOAGIS, cập nhật kịp thời hồ sơ hoàn công các công trình phát triển mạng lưới, cải tạo ống mục và xử lý sự cố; theo dõi ĐHN trong các DMA; sử dụng hệ thống TANHOAGIS để quản lý cơ sở dữ liệu và liên thông dữ liệu giữa các Phòng, Ban, Đội; tích hợp phần mềm GIS và dữ liệu PMAC để theo dõi lưu lượng và áp lực tại các nút đồng hồ tổng và CMP; sử dụng chương trình quản lý DMA, sản lượng trên phần mềm PMAC trong tính toán và báo cáo, theo dõi các điểm bể và tình hình sửa bể trong DMA.

▪ Năm 2019, Công ty đã đăng ký các sáng kiến tại Tổng Công ty: Đề tài “Nâng cấp ứng dụng Web Quản lý vận hành DMA – Quản lý theo dõi điểm bể ngầm”; Đề tài “Xây dựng ứng dụng Quản lý sự cố, sửa chữa và lắp đặt trên thiết bị di động và trên PC”.

➤ *Kết quả đạt được: Đến cuối năm 2019 tỷ lệ thất thoát nước là 19,09% đạt 102,15% (Tổng Công ty giao 19,5 %).*

6. Công tác chăm sóc khách hàng:

– Thành lập Phòng Khách hàng từ cuối tháng 6/2019 và chính thức hoạt động từ đầu tháng 7/2019. Nhiệm vụ của Phòng khách hàng là đầu mối tiếp nhận thông tin phản hồi của khách hàng về chất lượng nước, tiến độ giải quyết hồ sơ cho khách hàng,...

– Điều động nhân viên trực điện thoại tổng đài đường dây nóng 24/7 để thực hiện nhiệm vụ công tác được xuyên suốt.

– Đưa vào sử dụng phần mềm Quản trị khách hàng Tân Hòa CRM để đảm bảo giải quyết nhanh chóng các thắc mắc, phản ánh của khách hàng.

7. Công tác đào tạo, hoàn thiện quy chế:

– Tổ chức cho CB-CNV Công ty tham gia các lớp đào tạo, thi tay nghề, tập huấn nghiệp vụ như tối ưu hóa kỹ năng quản lý mạng lưới, nghiệp vụ văn thư lưu trữ, an toàn vệ sinh lao động, tập huấn các chế độ chính sách về BHXH, tập huấn nghiệp vụ đấu thầu.

– Phát động phong trào thi đua 90 ngày đêm nước rút hoàn thành sản xuất kinh doanh năm 2019.

– Tổ chức các hoạt động hưởng ứng tuần lễ quốc gia về an toàn – vệ sinh lao động – phòng chống cháy nổ Tp Hồ Chí Minh lần thứ 21 năm 2019.

8. Công tác đoàn thể:

– Tổ chức một số hoạt động phục vụ cộng đồng như thăm và chúc Tết các gia đình chính sách và công nhân có hoàn cảnh khó khăn, tặng quà cho mẹ Việt Nam anh hùng Nguyễn Thị Ngọn tại Huyện Củ Chi; thăm hỏi gia đình 06 CB-CNV là gia đình thương binh – liệt sỹ.

– Chăm lo đời sống cho người lao động: Công đoàn phối hợp với chính quyền tổ chức chăm lo Tết cho toàn thể người lao động nhân dịp Tết 2019; thực hiện nâng và chuyên xếp lương năm 2019 theo niên hạn cho người lao động; công đoàn duy trì tặng quà sinh nhật cho đoàn viên công đoàn 200.000 đ/người tặng quà kết hôn theo chế độ 500.000 đồng/người/lần; tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định, tổ chức cho người lao động tham quan nghỉ mát năm 2019. Duy trì gói bảo hiểm sức khỏe cho toàn thể CB-CNV bên cạnh Bảo hiểm Y tế theo quy định.

– Tuyên truyền giáo dục:

▪ Tiếp tục thực hiện việc học và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tổ chức bình chọn và tuyên dương khen thưởng cấp Tổng Công ty: 2 tập thể, 5 cá nhân và có 20 cá nhân và 3 tập thể được khen thưởng cấp Công ty; thực hiện tốt việc học tập và

làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh giai đoạn 19/5/2018 - 19/5/2019; Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa chính quyền và công đoàn, quy chế đối thoại định kỳ theo ND60, tổ chức cho tổ du luận xã hội họp định kỳ để kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng của người lao động về tình hình an ninh chính trị, hoạt động sản xuất kinh doanh, đời sống, việc làm, thu nhập.

- Công ty xây dựng đội hình thanh niên tình nguyện phát tờ rơi trên địa bàn Quận Tân Bình, Tân Phú để vận động khách hàng đăng ký mục đích sử dụng nước để tính đúng giá nhằm tăng giá bán bình quân cho Công ty.

- Công đoàn phối hợp với chính quyền tổ chức hội nghị người lao động, tổ chức ký kết thỏa ước lao động tập thể và thực hiện đúng theo thỏa ước đã ký; thực hiện tốt quy chế dân chủ, tổ chức đối thoại tại đơn vị mỗi quý; nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, kịp thời giải quyết dứt điểm các trường hợp khiếu nại, thắc mắc của khách hàng; nhiệt tình hướng dẫn khách hàng về thủ tục gắn ĐHN, tái ký hợp đồng, kết hợp với địa phương nhận đơn gắn ĐHN tại chỗ, giảm bớt thủ tục để nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

III. NHẬN XÉT- ĐÁNH GIÁ:

1. Kết quả đạt được:

- Sản lượng nước tiêu thụ của khách hàng tiếp tục đạt kết quả khả quan, vượt hơn 4,12% so với kế hoạch được giao và hơn 5,43% so với cùng kỳ năm 2018.
- Giá bán bình quân đạt 101,62% kế hoạch năm; tăng 1,38 % so với năm 2018.
- Doanh thu đạt 105,80 % kế hoạch năm; đạt 107,09% so với năm 2018.
- Tỷ lệ nước thất thoát thất thu kéo giảm còn 19,2% giảm 1,28% so với năm 2018. Hoàn thành vượt mức kế hoạch Tổng Công ty giao là 19,5%.
- Phát triển mạng lưới cấp nước đạt khối lượng 124% so với kế hoạch năm.

2. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc, sự hỗ trợ của Phòng Ban chức năng của Tổng Công ty, sự chỉ đạo sâu sát của Đảng bộ Công ty, Ban Giám đốc và toàn thể CB-CNV quán triệt chủ trương của Tổng Công ty và Công ty, tích cực thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được Đại hội cổ đông thông qua.

- Được chính quyền địa phương hỗ trợ trong việc cấp phép đào đường, cùng phối hợp với các dự án làm đường tại địa phương cũng như phối hợp trong công tác giám sát chất lượng công trình, công tác tái lập mặt đường. Cùng vận động gắn ĐHN nhằm giải quyết và duy trì 100% hộ dân được sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh trên địa bàn Công ty quản lý.

3. Khó khăn:

- Nhiều tuyến ống bị chôn sâu do nâng cấp đường, bị xâm hại của các công trình ngầm khác (điện lực, điện thoại, cống thoát nước ...), chưa có sự phối hợp đồng bộ

giữa công tác coi van khuấy lắp, sửa bể với công tác duy tu, nâng cấp hạ tầng giao thông, chỉnh trang đô thị làm ảnh hưởng đến kế hoạch giảm tỷ lệ thất thoát nước. Mặt khác một số DMA chưa gắn bổ sung thêm van để chia bước dẫn đến việc khoanh vùng rò rỉ ở một số DMA không thực hiện được.

– Đồng hồ tổng DMA bị lỗi không được sửa chữa, thay thế kịp thời dẫn đến tình trạng không xác định được tỷ lệ thất thoát nước, theo dõi tình trạng biến động về lưu lượng và công tác đóng van bước khoanh vùng dò tìm rò rỉ. Hiện tại số lượng đồng hồ tổng bị hư hỏng 56/92 DMA ảnh hưởng đến việc dò tìm rò rỉ và giảm thất thoát nước trên các DMA.

– Một số địa chỉ khách hàng cản trở không cho sửa bể ngầm và yêu cầu phải tái lập lại đúng loại gạch trong nhà và gạch lát vỉa hè.

– Chính quyền địa phương, Khu phố, Tổ dân phố cản trở không cho sửa bể ngầm do một số tuyến hẻm người dân bỏ tiền nâng cấp và yêu cầu phải tái lập toàn bộ mặt hẻm tại vị trí thi công sửa bể và cải tạo đoạn ống cũ, mục.

– Một số DMA có tỷ lệ thất thoát nước còn cao do còn một số khu vực còn đai nhựa xám, ống ngánh lão hóa chưa được cải tạo kịp thời do Tổng Công ty không đưa vào hợp đồng giảm thất thoát nước để thực hiện trong năm 2019.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM:

– Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Đảng ủy, Ban Giám đốc Công ty phát huy được sức mạnh của tập thể vào việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

– Nhờ sự hỗ trợ nhiệt tình của địa phương, của đơn vị bạn, của các Phòng Ban Tổng Công ty đã tạo điều kiện cho Công ty hoàn thành nhiệm vụ được tốt hơn.

– Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, lấy sự hài lòng của khách hàng làm thước đo kết quả công việc và làm cơ sở cho việc phát triển bền vững của Công ty.

– Xây dựng và đào tạo được nguồn nhân lực kế thừa, đủ kinh nghiệm quản lý Công ty.

B. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020.

1. Mục tiêu:

– Bảo đảm chất lượng nước sạch cho các nhu cầu sinh hoạt, sản xuất và dịch vụ theo các tiêu chuẩn quy định của Nhà nước, cấp nước an toàn liên tục.

– Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng xem đây là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục tạo ra hiệu ứng tích cực góp phần vào định hướng chung của Tổng Công ty là hướng về cộng đồng để phục vụ tốt hơn.

– Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ trong công tác quản lý cơ sở hạ tầng hệ thống cấp nước.

– Đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, phấn đấu đạt chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, tỷ lệ thất thoát nước và các chỉ tiêu khác theo kế hoạch Tổng Công

ty giao đồng thời đảm bảo tỷ lệ thực thu tiền nước tối thiểu là 99%, hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách.

- Quản lý và vận hành hệ thống cấp nước an toàn.
- Phối hợp thực hiện đồng bộ và tích cực chương trình giảm nước thất thoát thất thu, thực hiện mục tiêu của Tổng Công ty là giảm nước thất thoát thất thu trên toàn mạng lưới. Phấn đấu đạt tỷ lệ thất thất nước do Tổng Công ty giao.

2. Nhiệm vụ chủ yếu:

- Triển khai thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn đã được Ủy ban Nhân dân Thành phố phê duyệt tới tất cả các bộ phận của Công ty và địa phương liên quan. Dự báo các sự cố có thể xảy ra và có kế hoạch ứng phó phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị.
- Thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được giao. Hạn chế tối đa việc không tiếp cận đồng hồ nước, không để khách hàng khiếu nại về biên đọc chỉ số.
- Bảo đảm tính đúng, tính đủ để nâng cao giá bán bình quân tăng doanh thu.
- Triển khai hiệu quả công tác đầu tư xây dựng và giải ngân kịp thời theo kế hoạch vốn được giao.
- Tiếp tục vận hành giảm thất thoát nước trên 92 DMA đã tiếp nhận bàn giao.
- Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương để giải quyết các yêu cầu, kiến nghị, nguyện vọng của người dân trong thời gian nhanh nhất; nâng cao năng lực công tác của CB-CNV, đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ GIS vào quản lý mạng lưới cấp nước, quản lý khách hàng và vật tư tài sản...
- Đẩy nhanh thực hiện các dự án cải tạo ống mục nhằm hạn chế thất thoát nước rò rỉ ngầm qua đường ống lâu năm cũ mục.
- Dò và sửa bể kịp thời, không để tồn các điểm bể.
- Cải thiện thu nhập, nâng cao phúc lợi xã hội cho cán bộ công nhân lao động.

3. Các chỉ tiêu chủ yếu: (phụ lục đính kèm).

4. Giải pháp thực hiện:

- Tập trung triển khai các dự án cải tạo nâng cấp đường ống cấp nước, đầu tư thay mới, sửa chữa ống mục để thực hiện giảm thất thoát nước trên toàn mạng lưới.
- Tăng cường công tác giám sát các công trình, công tác trên địa bàn quản lý để đảm bảo chất lượng các vật tư, thiết bị chuyên ngành nước đưa vào vận hành trên mạng lưới cấp nước mang lại hiệu quả thiết thực cho đơn vị.
- Tiếp tục tuyên truyền vận động khách hàng sử dụng nước máy, tiếp tục có kế hoạch cho công tác cấp định mức nước cho người ở trọ.
- Phối hợp tốt với địa phương, các chủ đầu tư dự án hạ tầng khác (điện lực, viễn thông, thoát nước,...) trong công tác kết hợp mở rộng, nâng cấp đường nhằm tiết kiệm trong đầu tư xây dựng.

- Thường xuyên thống kê, theo dõi các khu vực có khách hàng sử dụng nước ngầm để phối hợp với địa phương trong việc vận động hạn chế khai thác nước ngầm bằng các giải pháp cụ thể, thiết thực.
- Tiếp tục điều chỉnh bộ máy tổ chức; luân chuyển cán bộ; xây dựng và hoàn thiện các quy định, quy trình làm việc tại Công ty.
- Thường xuyên kiểm tra các địa chỉ có chỉ số tiêu thụ bất thường, kiểm tra và rà soát các đồng hồ nước cỡ lớn có tiêu thụ thấp để hạ cỡ phù hợp nhằm bảo đảm lưu lượng qua đồng hồ chính xác, phát hiện và xử lý kịp thời tình trạng tiêu cực, gian lận trong quá trình sử dụng nước của khách hàng.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng dò bể và sửa bể nhanh các điểm rò rỉ, giảm tỷ lệ nước thất thoát trên các DMA đã tiếp nhận.
- Đẩy nhanh công tác nghiệm thu, bàn giao và thanh quyết toán các dự án đã hoàn thành trong năm.
- Phát động thi đua phát huy sáng kiến, hiến kế, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất cũng như trong sinh hoạt.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Kế toán trưởng;
- Lưu (VT, HĐQT).

GIÁM ĐỐC



Trần Thị Cẩm Vân



Tp.HCM, ngày 02 tháng 06 năm 2020

PHỤ LỤC
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2019
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT - KINH DOANH – ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2020

(Kèm báo cáo số: 2555/BC-TH-KHĐT ngày 02 tháng 06 năm 2020)

| Stt | CHỈ TIÊU | ĐƠN VỊ | NĂM 2019 | | | KẾ HOẠCH NĂM 2020 |
|--------------------------------|---------------------------------------|----------------------|----------|-----------|-----------|-------------------|
| | | | KẾ HOẠCH | THỰC HIỆN | Tỷ lệ (%) | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6=5/4 | 7 |
| A. SẢN XUẤT- KINH DOANH | | | | | | |
| 1 | Nước tiêu thụ | 1.000 m ³ | 47.000 | 48.934 | 104,12 | 50.300 |
| 2 | Thu tiền nước | Tr.đồng | 436.019 | 461.313 | 105,80 | 511.439 |
| 3 | Gắn mới đồng hồ nước | cái | 1.000 | 1.832 | 183,2 | 1.000 |
| 4 | Thay đồng hồ nước cỡ nhỏ | cái | 14.007 | 14.074 | 100,47 | 36.000 |
| 5 | Thay đồng hồ nước cỡ lớn | cái | 16 | 27 | 169 | 41 |
| 6 | Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch | % | 100,00 | 100 | 100 | 100 |
| 7 | Tỷ lệ nước thất thoát thất thu | % | 19,5 | 19,09 | 102,15 | 18,50 |
| 8 | Giá bán bình quân | Đồng/m ³ | 9.277 | 9.427 | 101,62 | 10.168 |
| B- ĐẦU TƯ XÂY DỰNG | | | | | | |
| 1 | <i>Phát triển mạng lưới</i> | | | | | |
| | - Khối lượng | mét | 3.462 | 3.761 | 108,64 | 4.357 |
| | - Giá trị khối lượng | Tr.đồng | 30.082 | 17.895 | 59,49 | 28.036 |
| | - Giá trị giải ngân | Tr.đồng | 24.285 | 20.116 | 82,83 | 27.295 |
| 2 | <i>Tăng áp và cải thiện mạng lưới</i> | | | | | |
| | - Khối lượng | mét | 0 | 0 | 0 | 2.471 |
| | - Giá trị khối lượng | Tr.đồng | 390 | 0 | 0 | 8.038 |

| Stt | CHỈ TIÊU | ĐƠN VỊ | NĂM 2019 | | | KẾ HOẠCH NĂM 2020 |
|-----|--|----------|----------|-----------|-----------|-------------------|
| | | | KẾ HOẠCH | THỰC HIỆN | Tỷ lệ (%) | |
| | - Giá trị giải ngân | Tr.đồng | 390 | 0 | 0 | 7.703 |
| 3 | Đầu tư thay mới, sửa chữa ống mụt | | | | | |
| | - Khối lượng | m | 10.450 | 4.223 | 40,41 | 12.965 |
| | - Giá trị khối lượng | Tr.đồng | 49.203 | 20.916 | 42,51 | 71.714 |
| | - Giá trị giải ngân | Tr.đồng | 34.797 | 19.404 | 55,76 | 65.960 |
| 4 | Sửa chữa thay thế gấn mới TCH | | | | | |
| | - Khối lượng | Cái | 04 TCH | | | |
| | - Giá trị khối lượng | Tr.đồng | 490 | | | |
| | - Giá trị giải ngân | Tr. đồng | 490 | | | |
| 5 | Xây hầm ĐHT và thay thế ĐHT bị hư | | | | | |
| | - Số lượng | cái | 0 | 0 | 0 | |
| | - Giá trị khối lượng | Tr.đồng | 242 | 242 | 100 | |
| | - Giá trị giải ngân | Tr.đồng | 242 | 187 | 77,27 | |
| 6 | Di dời, xử lý giao cắt hệ thống cấp nước hiện hữu | | | | | |
| | - Khối lượng | m | 2.450 | 0 | 0 | 0 |
| | - Giá trị khối lượng | Tr.đồng | 8.643 | 0 | 0 | 2.190 |
| | - Giá trị giải ngân | Tr.đồng | 6.993 | 2.604 | 37,24 | 5.479 |
| | C-TÀI CHÍNH | | | | | |
| 1 | Tổng doanh thu | Tr.đồng | 120.894 | 127.376 | 105,36 | 143.835 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | Tr.đồng | 5.194 | 5.713 | 110 | 6.707 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | Tr.đồng | 4.001 | 4.311 | 107,7 | 5.030 |
| 4 | Tỷ lệ chi cổ tức | % | 5 | 5,2 | 104 | 5,9 |
| 5 | Số tiền phân phối quỹ | Tr.đồng | 4.001 | 4.311 | 107,7 | 2.081 |

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2019

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

| STT | TÀI SẢN | Năm 2019 | Năm 2018 |
|----------|---|-----------------------|-----------------------|
| A | TÀI SẢN NGẮN HẠN | 86.377.845.192 | 86.162.741.967 |
| 1 | Tiền và các khoản tương đương tiền | 8.925.086.547 | 3.546.075.330 |
| 2 | Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn | 24.000.000.000 | 23.000.000.000 |
| 3 | Các khoản phải thu ngắn hạn | 39.090.089.801 | 47.436.162.746 |
| 4 | Hàng tồn kho | 13.649.385.342 | 12.158.526.468 |
| 5 | Tài sản ngắn hạn khác | 713.283.502 | 21.977.423 |
| B | TÀI SẢN DÀI HẠN | 6.961.061.539 | 3.446.740.568 |
| 1 | Các khoản phải thu dài hạn | 40.000.000 | 80.000.000 |
| 2 | Tài sản cố định | 6.388.620.475 | 2.957.812.568 |
| | <i>Tài sản cố định hữu hình</i> | <i>3.055.102.614</i> | <i>2.469.432.013</i> |
| | <i>Tài sản cố định vô hình</i> | <i>3.333.517.861</i> | <i>488.380.555</i> |
| 3 | Bất động sản đầu tư | 0 | 0 |
| 4 | Tài sản dở dang dài hạn | 0 | 0 |
| 5 | Đầu tư tài chính dài hạn | 0 | 0 |
| 6 | Tài sản dài hạn khác | 532.441.064 | 408.928.000 |
| | TỔNG CỘNG TÀI SẢN | 93.338.906.731 | 89.609.482.535 |
| | NGUỒN VỐN | Năm 2019 | Năm 2018 |
| C | NỢ PHẢI TRẢ | 38.250.401.319 | 35.106.527.254 |
| 1 | Nợ ngắn hạn | 38.250.401.319 | 34.981.358.854 |
| 2 | Nợ dài hạn | 0 | 125.168.400 |
| D | VỐN CHỦ SỞ HỮU | 55.088.505.412 | 54.502.955.281 |
| I | Vốn chủ sở hữu | 55.088.505.412 | 54.502.955.281 |
| 1 | Vốn góp của chủ sở hữu | 50.000.000.000 | 50.000.000.000 |
| 2 | Thặng dư vốn cổ phần | 93.553.000 | 93.553.000 |
| 3 | Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu | | |
| 4 | Vốn khác của chủ sở hữu | | |
| 5 | Cổ phiếu quỹ (*) | (27.200.000) | (27.200.000) |
| 6 | Chênh lệch đánh giá lại tài sản | | |
| 7 | Chênh lệch tỷ giá hối đoái | | |
| 8 | Quỹ đầu tư phát triển | 710.299.076 | 548.051.832 |
| 9 | Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp | | |
| 10 | Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu | | |
| 11 | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 4.311.853.336 | 3.888.550.449 |
| | <i>LNST chưa phân phối lũy kể đến cuối kỳ trước</i> | | <i>(111.560.249)</i> |
| | <i>LNST chưa phân phối kỳ này</i> | <i>4.311.853.336</i> | <i>4.000.110.698</i> |
| 12 | Nguồn vốn đầu tư XDCB | | |
| II | Nguồn kinh phí và quỹ khác | | |
| | TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN | 93.338.906.731 | 89.609.482.535 |

BẢNG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

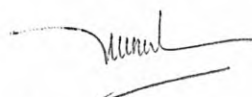
| STT | CHỈ TIÊU | Năm 2019 | Năm 2018 |
|-----|---|-----------------|-----------------|
| 1 | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 124.736.568.904 | 129.275.223.937 |
| 2 | Các khoản giảm trừ doanh thu | | |
| 3 | Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 124.736.568.904 | 129.275.223.937 |
| 4 | Giá vốn hàng bán | 96.505.178.144 | 106.472.183.597 |
| 5 | Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 28.231.390.760 | 22.803.040.340 |

| STT | CHỈ TIÊU | Năm 2019 | Năm 2018 |
|-----|--|----------------|----------------|
| 6 | Doanh thu hoạt động tài chính | 1.934.201.341 | 1.449.468.511 |
| 7 | Chi phí tài chính | | |
| 8 | Chi phí bán hàng | | |
| 9 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 24.701.161.596 | 19.710.892.627 |
| 10 | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 5.464.430.505 | 4.541.616.224 |
| 11 | Thu nhập khác | 705.234.387 | 768.744.116 |
| 12 | Chi phí khác | 456.507.850 | 116.792.829 |
| 13 | Lợi nhuận khác | 248.726.537 | 651.951.287 |
| 14 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 5.713.157.042 | 5.193.567.511 |
| 15 | Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành | 1.401.303.706 | 1.193.456.813 |
| 16 | Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại | | |
| 17 | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | 4.311.853.336 | 4.000.110.698 |

MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

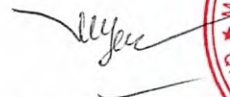
| STT | CHỈ TIÊU | DVT | Năm 2019 | Năm 2018 |
|----------|---|-----|----------|----------|
| 1 | Bố trí cơ cấu tài sản | | | |
| | Tài sản ngắn hạn / Tổng số tài sản | % | 92,54 | 96,15 |
| | Tài sản dài hạn / Tổng số tài sản | % | 7,46 | 3,85 |
| 2 | Bố trí cơ cấu nguồn vốn | | | |
| | Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn | % | 40,98 | 39,18 |
| | Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn | % | 59,02 | 60,82 |
| 3 | Khả năng thanh toán | | | |
| | Khả năng thanh toán hiện hành (Tổng TS / Tổng nợ phải trả) | Lần | 2,44 | 2,55 |
| | Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (TSNH / NNH) | Lần | 2,26 | 2,46 |
| | Khả năng thanh toán nhanh (Tiền và tương đương tiền / Nợ NH) | Lần | 0,23 | 0,10 |
| 4 | Tỷ suất sinh lời | | | |
| | Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thuần | % | 4,58 | 4,02 |
| | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần | % | 3,46 | 3,09 |
| 5 | Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản | | | |
| | Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản bình quân | % | 6,25 | 3,43 |
| | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản bình quân | % | 4,71 | 2,64 |
| 6 | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên nguồn vốn chủ sở hữu bình quân | % | 7,9 | 7,9 |

Người lập biểu



Hoàng Thị Xuân Trang

Kế Toán Trưởng



Nguyễn Thị Thanh Tuyền



Trần Thị Cẩm Vân



TP.HCM, ngày 02 tháng 06 năm 2020

Số: 011 /TTr-TH-HĐQT

TỜ TRÌNH
Về một số nội dung xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ Phần Cấp Nước Tân Hòa

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ Phần Cấp Nước Tân Hòa;

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ Phần cấp Nước Tân Hòa kính trình và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về một số nội dung như sau:

I. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

Thông qua một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

| ST T | CHỈ TIÊU | ĐƠN VỊ TÍNH | KẾ HOẠCH 2020 | GHI CHÚ |
|----------|---------------------------------|----------------------|---------------|---------|
| A | SẢN XUẤT- KINH DOANH | | | |
| 1 | Nước tiêu thụ | 1.000 m ³ | 50.300 | |
| 2 | Thu tiền nước | Triệu đồng | 511.439 | |
| 3 | Gắn mới đồng hồ nước | cái | 1.000 | |
| 4 | Thay đồng hồ nước cỡ nhỏ | cái | 36.000 | |
| 5 | Thay đồng hồ nước cỡ lớn | cái | 41 | |
| 6 | Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch | % | 100,00 | |
| 7 | Tỷ lệ nước thất thoát thất thu | % | 18,5 | |
| 8 | Giá bán bình quân | Đồng/m ³ | 10.168 | |
| B | TÀI CHÍNH | | | |
| 1 | Tổng doanh thu | Triệu đồng | 143.835 | |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 6.707 | |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | Triệu đồng | 5.030 | |
| 4 | Tỷ lệ chi cổ tức | % | 5,9 | |
| 5 | Số tiền phân phối quỹ | Triệu đồng | 2.081 | |

- Từ đầu năm 2020, Công ty đã xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh để trình Đại hội cổ đông theo quy định. Tuy nhiên, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp làm ảnh hưởng đến sản lượng, doanh thu, giá bán bình quân, ... và các chỉ tiêu tài chính của đơn vị. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2020 thông qua một số chỉ tiêu cơ bản trên, đồng thời, ủy quyền Hội đồng quản trị điều chỉnh các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính năm 2020 (nếu có) tùy thuộc tình hình thực tế của đơn vị.

II. Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019:

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 của Công ty đạt được như sau:

| | | | |
|--|---|---------------|------|
| - Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp | : | 5.713.157.042 | đồng |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp | : | 1.401.303.706 | đồng |
| - Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | : | 4.311.853.336 | đồng |
| - Tổng lợi nhuận phân phối và chia cổ tức | : | 4.311.853.336 | đồng |

Căn cứ quy định của Điều lệ công ty và tình hình kinh doanh thực tế của Công ty cũng như kế hoạch năm 2019, Hội đồng quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định phân chia phần lợi nhuận đạt được của năm 2019 như sau:

| | | | |
|---|---|---------------|------|
| 1 Chia cổ tức 5,2% /mệnh giá cổ phiếu (60,27 %) | : | 2.598.960.000 | đồng |
| 2 Quỹ đầu tư phát triển (4,17 %) | : | 179.804.284 | đồng |
| 3 Quỹ thưởng Ban điều hành và HĐQT (8,39%) | : | 361.737.000 | đồng |
| 4 Quỹ khen thưởng (16,30 %) | : | 702.811.231 | đồng |
| 5 Quỹ phúc lợi (10,87 %) | : | 468.540.821 | đồng |

- Giao HĐQT, Ban Điều hành thực hiện việc chi trả cổ tức theo quy định.

III. Chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020:

Theo đề nghị của Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 là Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC (AASC) vì:

- Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC (AASC) là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 (Gồm BCTC giữa niên độ thời điểm 30/6 và BCTC kết thúc ngày 31/12) với mức phí kiểm toán là 73.000.000 đồng (chưa bao gồm thuế GTGT 10%).

- Là đơn vị có mức phí kiểm toán thấp nhất và không thay đổi so với năm 2019.

- Là đơn vị đã kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 cho Tổng Công ty Cấp Nước Sài Gòn – TNHH MTV và Công ty Cổ Phần Cấp Nước Tân Hòa. Đồng thời đơn vị trên đã được Tổng Công ty chọn là đơn vị kiểm toán năm 2020 để thuận tiện cho việc hợp nhất Báo cáo tài chính của Tổng Công ty.

- Giao cho Giám đốc công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán được chọn, để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính trong năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa

IV. Báo cáo thực hiện chi ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch ngân sách hoạt động Ban kiểm soát năm 2020

1. Báo cáo việc chi ngân sách Ban kiểm soát năm 2019:

Do trong năm 2019, Trưởng Ban Kiểm soát có tham gia 02 khóa học nghiệp vụ của Kiểm soát viên và Công ty có hỗ trợ chi phí trang bị điện thoại di động cho thành viên Ban Kiểm soát dẫn đến việc chênh lệch chi phí 4.754.358 đồng so với mức chi phí đã được Đại hội cổ đông năm 2019 thông qua là 25.000.000 đồng. Kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2020 thông qua mức chênh lệch được chỉ cho hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019, tổng cộng mức chi ngân sách cho Ban kiểm soát năm 2019 là **29.754.358 đồng**.

2. Kế hoạch ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020:

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội cổ đông thông qua ngân sách hoạt động của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách trong năm 2020 bao gồm chi phí xăng xe, đồng phục, card điện thoại, chi phí học tập khác... với tổng số tiền là **30.000.000 đồng/năm**. Giao cho Giám đốc Công ty và Kế toán trưởng cân đối chi các khoản không được vượt mức Đại hội đồng cổ đông thông qua.

V. Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị (HDQT), Ban kiểm soát (BKS) năm 2019; kế hoạch thù lao năm 2020; Báo cáo tiền lương người quản lý năm 2019, Kế hoạch quỹ lương người quản lý năm 2020

1. Báo cáo thực hiện chi trả thù lao HDQT và BKS trong năm 2019:

| Stt | Họ và tên | Chức vụ | Mức thù lao (đồng / tháng) | Thời gian hưởng (tháng) |
|--|------------------------|---------------------|----------------------------|-------------------------|
| I - Hội đồng quản trị : | | | | |
| 1 | Trần Thị Cẩm Vân | Giám đốc – TV. HDQT | 5.500.000 | 01/2019 – 12/2019 |
| 2 | Nguyễn Thanh Sứ | Thành viên HDQT | 5.500.000 | 01/2019 – 12/2019 |
| 3 | Lý Bửu Nghĩa | Thành viên HDQT | 5.500.000 | 01/2019 – 04/2019 |
| 4 | Nguyễn Thị Kiều Nguyệt | Thành viên HDQT | 5.500.000 | 05/2019 – 12/2019 |
| 5 | Lê Minh Châu | Thành viên HDQT | 5.500.000 | 01/2019 – 12/2019 |
| Tổng cộng thù lao chi trả cho Hội đồng quản trị trong năm 2019 : 264.000.000 đồng | | | | |
| Stt | Họ và tên | Chức vụ | Mức thù lao (đồng / tháng) | Thời gian hưởng (tháng) |
| II - Ban kiểm soát : | | | | |
| 1 | Phạm Thị Vân An | Thành viên BKS | 4.000.000 | 01/2019 – 09/2019 |
| 2 | Nguyễn Thị Thanh Thủy | Thành viên BKS | 4.000.000 | 01/2019 – 07/2019 |
| 3 | Trần Thị Thanh Tâm | Thành viên BKS | 4.000.000 | 11/2019 – 12/2019 |
| 4 | Trần Thị Châu Giang | Thành viên BKS | 4.000.000 | 11/2019 – 12/2019 |
| Tổng cộng thù lao chi trả cho Ban kiểm soát trong năm 2019 : 80.000.000 đồng | | | | |

103
CỘNG
CỔ
CẬP
TÂN
PHỤ

2. Kế hoạch chi trả thù lao đối với HĐQT, BKS Công ty trong năm 2020:

- Thành viên HĐQT : 5.500.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS : 4.000.000 đồng/người/tháng

3. Quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 đối với Chủ tịch HĐQT, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng BKS chuyên trách Công ty : 2.893.896.000 đồng.

Trong đó :

- Mức lương Chủ tịch HĐQT : 48.718.000 đồng / tháng.
- Mức lương Giám đốc : 48.718.000 đồng / tháng.
- Mức lương Trưởng BKS : 36.539.000 đồng / tháng.

4. Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020 đối với Chủ tịch HĐQT, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng BKS chuyên trách Công ty : 2.592.000.000 đồng.

VI. Thông qua việc ký các Hợp đồng giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn.

Ủy quyền Giám đốc công ty ký kết các hợp đồng sau với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn:

1. Trước ĐHCĐ thường niên năm 2020 ngày hôm nay, để hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được liên tục, Hội đồng quản trị đã lấy ý kiến thống nhất ủy quyền Giám đốc Công ty ký kết bản thỏa thuận hợp đồng dịch vụ phân phối nước sạch năm 2020. Thời gian ủy quyền là 01 năm; thời hạn hợp đồng không quá 12 tháng. Nay Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua việc giao kết hợp đồng dịch vụ phân phối nước sạch năm 2020 giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV nói trên. Đồng thời, tiếp tục ủy quyền Giám đốc thương thảo, ký kết những thay đổi liên quan đến giá trị hợp đồng dịch vụ phân phối nước sạch (nếu có). Giám đốc có trách nhiệm trình Hội đồng quản trị xem xét, phê chuẩn trước khi ký hợp đồng/ phụ lục hợp đồng.

2. Quý 1 hàng năm, Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV và Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa sẽ thương thảo và ký kết hợp đồng dịch vụ phân phối nước sạch. Để việc hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty được liên tục, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa ủy quyền cho Giám đốc được ký kết, giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn về hợp đồng dịch vụ phân phối nước sạch hàng năm nhưng phải được sự phê chuẩn của Hội đồng quản trị. Sau đó trình Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm thông qua chính thức.

3. Các hợp đồng sang nhượng vật tư ngành nước, hợp đồng gắn mới - thay đồng hồ nước, hợp đồng giảm thất thoát nước, Giám đốc công ty có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị về kết quả thực hiện nội dung này trong các cuộc họp HĐQT định kỳ hàng quý.

Trân trọng kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Thị Ngọc Luyến

Số: **012** /TTr-TH-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH

Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (Nhiệm kỳ 2014 – 2019)

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Công ty Cổ Phần Cấp Nước Tân Hòa

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa;
- Căn cứ nghị quyết số 197/NQ-TCT-HĐTV ngày 18 tháng 02 năm 2020 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV về cử người đại diện quản lý vốn Tổng Công ty tại Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa;
- Căn cứ quyết định số 73/QĐ-TCT-HĐTV ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn về cử người đại diện vốn góp của Tổng Công ty tại Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa;
- Căn cứ công văn số 1431/ TCT-HĐTV, ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn về việc cử người đại diện vốn, giới thiệu nhân sự ứng cử thành viên Hội đồng quản trị;
- Căn cứ khoản 3 Điều 25 Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa quy định *“Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực”*
- Căn cứ khoản 2 Điều 16 Quy chế Quản trị Công ty quy định *“Trong trường hợp chỉ có bầu bổ sung một thành viên HĐQT và chỉ có một ứng cử viên ứng cử hoặc đề cử vào HĐQT; hoặc trong trường hợp quy định thành viên HĐQT do HĐQT bổ nhiệm tạm thời tại khoản 3 Điều 25 Điều lệ công ty thì ĐHCĐ có thể thực hiện bầu dồn phiếu hoặc theo phương thức biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết thay cho Phiếu bầu. Việc này sẽ được tiến hành trong trường hợp ĐHCĐ đồng ý phương thức như trên.”*

Do ông Phạm Anh Tài – Chủ tịch HĐQT Công ty đến tuổi nghỉ hưu theo chế độ, Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV (sở hữu 3.250.000 cổ phiếu, chiếm 65% trên vốn



điều lệ) đã có văn bản cử bà Trần Thị Ngọc Luyên thay thế đại diện 812.500 cổ phiếu, chiếm 16,25% trên vốn điều lệ và đề cử tham gia thành viên Hội đồng quản trị thay thế ông Phạm Anh Tài.

Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa đã bổ nhiệm tạm thời bà Trần Thị Ngọc Luyên làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014 – 2019 kể từ ngày 01/03/2020 theo Nghị quyết số 016/NQ-TH-HĐQT ngày 24/02/2020.

Để thực hiện đúng quy định của Luật doanh nghiệp 2014 và Điều lệ Công ty, **Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 như sau:**

1. Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Phạm Anh Tài từ ngày 01/03/2020.

2. Bầu bà Trần Thị Ngọc Luyên làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019 kể từ ngày 01/03/2020.

• Nguyên tắc bầu cử: Việc bầu cử được thực hiện theo phương thức biểu quyết bằng phiếu biểu quyết (Hội đồng quản trị đã trình cổ đông thông qua trong thể lệ làm việc và biểu quyết tại ĐHCĐ thường niên năm 2020 – theo tài liệu đính kèm).

Trân trọng kính trình.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Số: **013** /TTr-TH-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH

**Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Nhiệm kỳ 2014-2019;
Bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Nhiệm kỳ 2020 – 2025**

Kính gửi : **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa;
- Căn cứ nghị quyết số 214/NQ-TCT-HĐTV ngày 12 tháng 05 năm 2020 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV về cử người đại diện vốn và đề cử nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn;
- Căn cứ công văn số 1771/TCT-HĐTV ngày 21 tháng 05 năm 2020 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV về việc cử nhân sự đại diện vốn và giới thiệu nhân sự ứng cử chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa;
- Căn cứ công văn số 1772/TCT-HĐTV ngày 21 tháng 05 năm 2020 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV về việc cử nhân sự tham gia Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa;
- Căn cứ đơn ứng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 của ông Lê Minh Châu đề ngày 02/06/2020;
- Căn cứ đơn đề cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 của ông Trần Sĩ Nam đề ngày 01/06/2020,

Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa sẽ kết thúc nhiệm kỳ 2014-2019 vào thời điểm Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 thông qua. Để thực hiện đúng quy định của Luật doanh nghiệp 2014 và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 như sau:

1. Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019 cụ thể như sau:

❖ **Thành viên Hội đồng quản trị:**

- Bà Trần Thị Ngọc Luyến



- Bà Trần Thị Cẩm Vân
- Ông Nguyễn Thanh Sử
- Bà Nguyễn Thị Kiều Nguyệt
- Ông Lê Minh Châu

❖ **Thành viên Ban kiểm soát:**

- Ông Vũ Khánh Trùng Dương
- Bà Trần Thị Thanh Tâm
- Bà Trần Thị Châu Giang

2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025:

Trước ngày diễn ra Đại hội cổ đông thường niên năm 2020, Hội đồng quản trị nhận được các công văn đề cử, ứng cử nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 gửi đến Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa theo danh sách như sau (*lý lịch trích ngang đính kèm*):

❖ **Ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị (xếp theo thứ tự A, B, C) bao gồm:**

- Ông Lê Minh Châu
- Bà Trần Thị Ngọc Luyến
- Bà Nguyễn Thị Kiều Nguyệt
- Ông Nguyễn Thanh Sử
- Ông Phạm Khương Thảo

❖ **Ứng cử viên thành viên Ban Kiểm soát (xếp theo thứ tự A, B, C) bao gồm:**

- Ông Vũ Khánh Trùng Dương
- Bà Trần Thị Châu Giang
- Bà Trần Thị Thanh Tâm

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông xem xét, thông qua việc miễn nhiệm và bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như đã trình bày ở trên.

Trân trọng kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Thị Ngọc Luyến

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG
ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA NHIỆM KỲ 2020 – 2025
(Theo thứ tự A, B, C)

| stt | HỌ VÀ TÊN | NGÀY SINH | ĐỊA CHỈ | TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN | QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (Tóm tắt) |
|-----|----------------------------|------------|--|--|---|
| 1 | LÊ MINH CHÂU | 04/01/1949 | 14/15 Đường Văn Chung, Phường 13, Quận Tân Bình, TPHCM | <ul style="list-style-type: none"> • Cử nhân chính trị • Kỹ sư xây dựng | <ul style="list-style-type: none"> • Từ 1980 – 1996: Công tác tại Trường Đại Học Xây Dựng Miền Tây • Từ 1997 – Đến nay: Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty CP ĐT XD TM Minh Trung |
| 2 | TRẦN THỊ NGỌC LUYẾN | 19/01/1984 | Tổ 13 Ấp Phú Mỹ, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi, Tp.HCM | <ul style="list-style-type: none"> • Cử nhân Kinh tế • Cử nhân Chính trị | <ul style="list-style-type: none"> • Từ 2005 đến 2010: Cán bộ chuyên trách công tác Đoàn Thanh niên Tổng Công ty • Từ 2010 đến 2013: Phó Bí thư chuyên trách Đoàn thanh niên TCTy • Từ 2013 đến 2015: Bí thư chuyên trách Đoàn thanh niên Tổng Công ty • Từ 2015 đến 2016: Chánh Văn phòng Đảng ủy Tổng Công ty • Từ 2016 đến 2020: Trưởng phòng Tổ chức – Nhân sự Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn; thành viên HĐQT Công ty CP Cấp nước Gia Định • Từ ngày 01/03/2020 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa |



| stt | HỌ VÀ TÊN | NGÀY SINH | ĐỊA CHỈ | TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN | QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (Tóm tắt) |
|-----|-------------------------------|------------|--|--|--|
| 3 | NGUYỄN THỊ KIỀU NGUYỆT | 11/7/1983 | 9B/232, Ngô Tất Tố, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP.HCM | <ul style="list-style-type: none"> • Kỹ sư Công nghệ thông tin • Cử nhân Quản trị kinh doanh | <ul style="list-style-type: none"> • Từ 2006 - 2014: Chuyên viên Phòng Kế hoạch đầu tư, Chuyên viên Phòng Thương vụ, chuyên viên HCQT, Thư ký Ban Giám đốc, Tổ trưởng Tổ HCQT Công ty CP Cấp nước Gia Định; • Từ 2014 - 2015: Phó Bí thư thường trực Đoàn Tcty Cấp nước Sài Gòn; • Từ 2015 - 2017: Bí thư Đoàn Thanh niên chuyên trách Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn; • Từ 2018 đến nay: Chánh văn phòng Đảng ủy Tổng Công ty Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn. |
| 4 | NGUYỄN THANH SỬ | 28/10/1964 | 18/9 Nguyễn Thị Huỳnh, quận Phú Nhuận | <ul style="list-style-type: none"> • Cử nhân Quản trị kinh doanh • Cử nhân Luật học | <ul style="list-style-type: none"> • Từ 1999-2004: Cán bộ Phòng Tổ chức Hành chính- TCT Cấp Nước Sài Gòn • Từ 2004-2006: Phó Trưởng Phòng Tổ chức – Lao động – Tiền lương TCT Cấp nước Sài Gòn • Từ 2006-2013: Trưởng Phòng - P.TCNS TCT Cấp nước Sài Gòn • Từ 2013-2015: Thành viên HĐTV – TCT Cấp nước Sài Gòn • Từ 2015-nay: Phó Tổng Giám đốc - TCT Cấp nước Sài Gòn. |
| 5 | PHẠM KHƯƠNG THẢO | 31/08/1969 | 238/4 Hoàng Diệu 2, P. linh Chiểu, Q. Thủ Đức, TPHCM | <ul style="list-style-type: none"> • Kỹ sư xây dựng • Thạc sĩ Quản trị kinh doanh • Cử nhân kinh tế kỹ thuật lâm nghiệp • Kỹ sư cấp thoát nước | <ul style="list-style-type: none"> • Từ 1992-2004: Chuyên viên kế hoạch; tổ trưởng- Đội phó - Đội trưởng Đội thu tiền; Trưởng Ban Kế hoạch Kỹ thuật Vật tư Chi nhánh Cấp nước Thủ Đức – Biên Hòa • Từ 2004-2006: Phó Giám đốc chi nhánh Cấp nước Thủ Đức – Biên Hòa • Từ 2006 – 04/2012: Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân • Từ 04/2012 – nay: Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân |



LÝ LỊCH TRÍCH NGANG
ỨNG CỬ VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA NHIỆM KỲ 2020 – 2025
(Theo thứ tự A, B, C)



| stt | HỌ VÀ TÊN | NGÀY SINH | ĐỊA CHỈ | TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN | QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (Tóm tắt) |
|-----|-----------------------------|------------|--|--|--|
| 1 | VŨ KHÁNH TRÙNG ĐƯƠNG | 18/06/1976 | 55 Định Điền, Phường 02, Quận Tân Bình, TP HCM | <ul style="list-style-type: none"> Cử nhân Tài chính Nhà nước | <ul style="list-style-type: none"> 2000 – 2001 : Nhân viên phòng KTTC - Cty Đầu tư khai thác nước sông Sài Gòn 2001 – 2013 : Nhân viên đội Thu tiền, Tổ trưởng đội Thu tiền - Cty Cấp Nước Chợ Lớn 2013 – 2015 : Nhân viên phòng KTTC, Tổ trưởng tổ giải ngân - Cty Cổ Phần Cấp Nước Tân Hòa 2015 -2017: Phó phòng KTTC - Cty Cổ Phần Cấp Nước Tân Hòa 2017 đến nay : Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa |
| 2 | TRẦN THỊ CHÂU GIANG | 24/04/1979 | 5/10 hẻm 464 đường Nguyễn Văn Quá, phường Đông Hưng Thuận, Q12, Tp.HCM | <ul style="list-style-type: none"> Cử nhân Đông Phương học Cử nhân Kế toán | <ul style="list-style-type: none"> 2004-2007: Trưởng BP.Đào Tạo BN trường Du lịch Sài Gòn 2007-2010: Kế toán Công ty TNHH Đan Vĩ 2008- nay: Giám đốc Công ty TNHH XD TM DL Hồng Đăng |
| 3 | TRẦN THỊ THANH TÂM | 07/10/1982 | 9/10 đường số 4, Khu phố 6, Phường Trường Thọ, Quận Thủ Đức, TP.HCM | <ul style="list-style-type: none"> Cử nhân Kế toán | <ul style="list-style-type: none"> 12/2003 – 04/2005: Nhân viên thu mua Công ty Công nghiệp Chế biến Thực phẩm Quốc Tế 05/2005 – 08/2016 : Nhân viên kế toán Công ty Cổ phần Công Trình Giao Thông Công Chánh 09/2016 – nay: Chuyên viên kế toán Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV |